

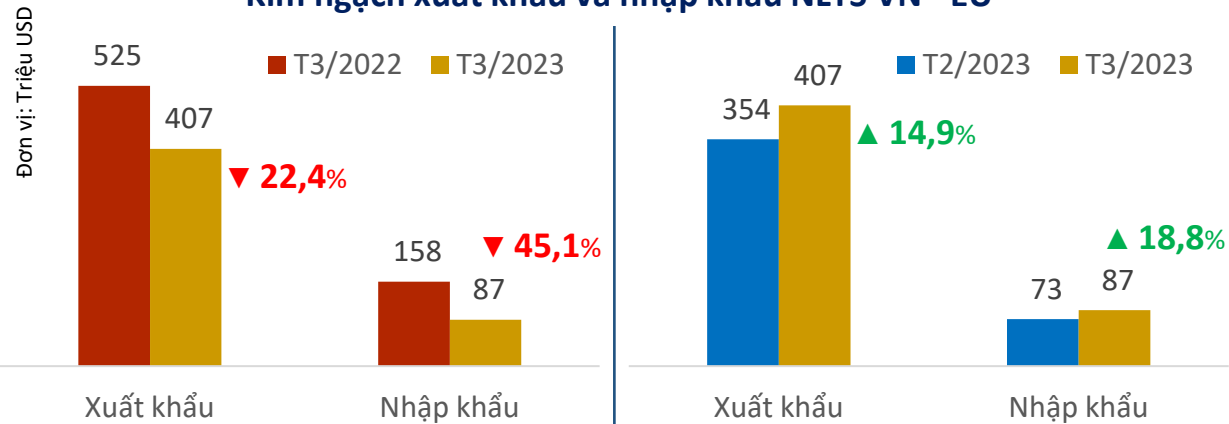
# BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

Thị trường **Liên Minh Châu Âu (EU)**

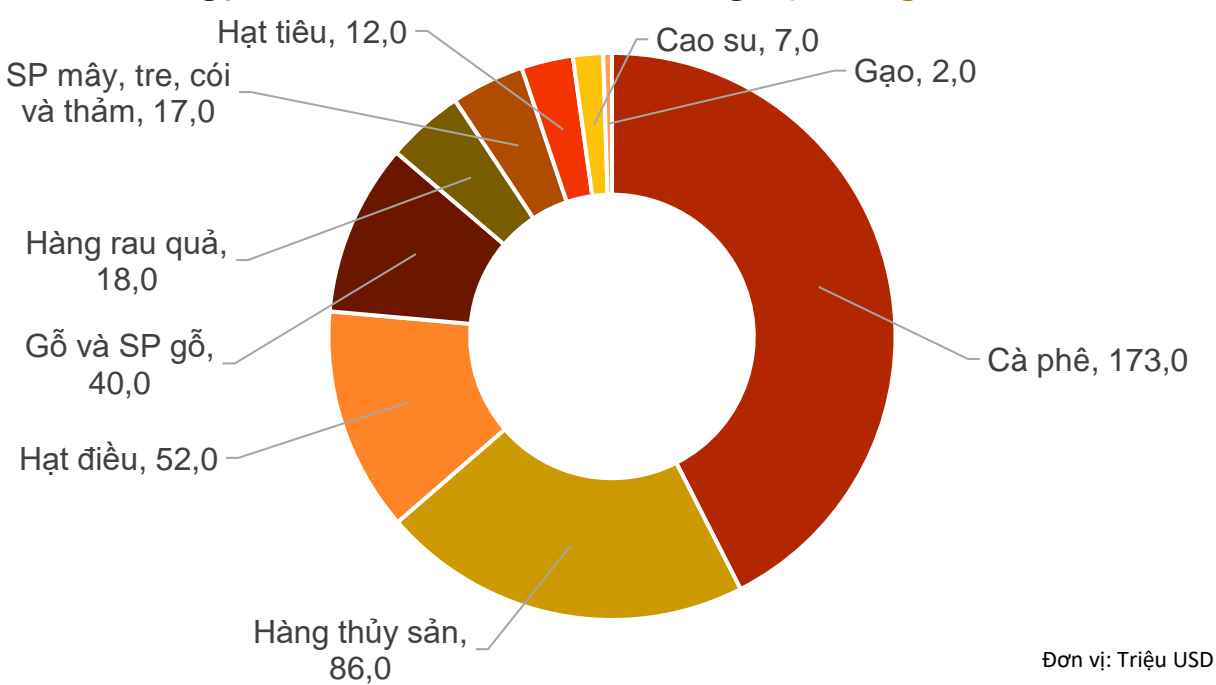


# TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG EU THÁNG 3/2023

### Kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu NLTS VN - EU



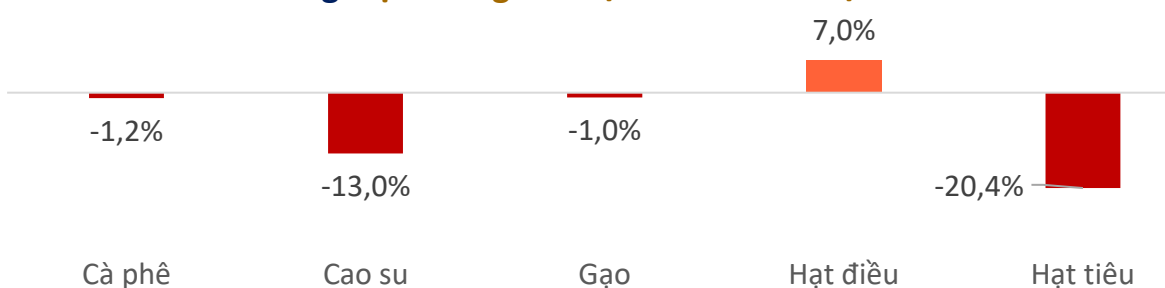
### Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính VN sang thị trường EU T3/2023



### Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính VN sang thị trường EU T3/2023 so với T3/2022



### Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính VN sang thị trường EU T3/2023 so với T3/2022



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

## IMF dự báo kinh tế châu Âu 2023 không suy thoái

Trong dự báo cập nhật tăng trưởng mới nhất của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) công bố tuần trước, khu vực sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) sẽ đạt

mức tăng trưởng 0,8% trong năm nay, giảm mạnh so với mức tăng trưởng 3,5% do Cơ quan thống kê Liên minh châu Âu công bố năm ngoái.

Đầu tàu kinh tế là Đức được cho là sẽ chứng kiến một cuộc suy thoái nhẹ. IMF dự báo tăng trưởng kinh tế của nước này

giảm xuống con số âm 0,1% trước khi tăng trưởng trở lại 1,1% vào năm 2024.



## Hàng hóa liên quan tới việc phá rừng bị cấm nhập khẩu vào EU

Ngày 19/4, Nghị viện châu Âu (EP) đã thông qua luật mới cấm nhập khẩu các hàng hóa bị cho là liên quan hoạt động phá rừng nhằm thúc đẩy nỗ lực toàn cầu chống biến đổi khí hậu, bảo vệ đa dạng sinh học.

Các sản phẩm chịu sự điều chỉnh của luật mới là: Thịt gia súc, ca cao, cà phê, dầu cọ, đậu nành, gỗ (kể cả các sản phẩm có chứa, được nuôi bằng hoặc đã được tạo ra từ những sản phẩm nói trên chẳng hạn như da, sô cô la, đồ nội thất), giấy in, cao su, than củi từ các nước trên thế giới.

Các sản phẩm thuộc nhóm hàng hóa nêu trên nếu liên quan tới hành động phá rừng đều sẽ bị cấm nhập khẩu vào EU.

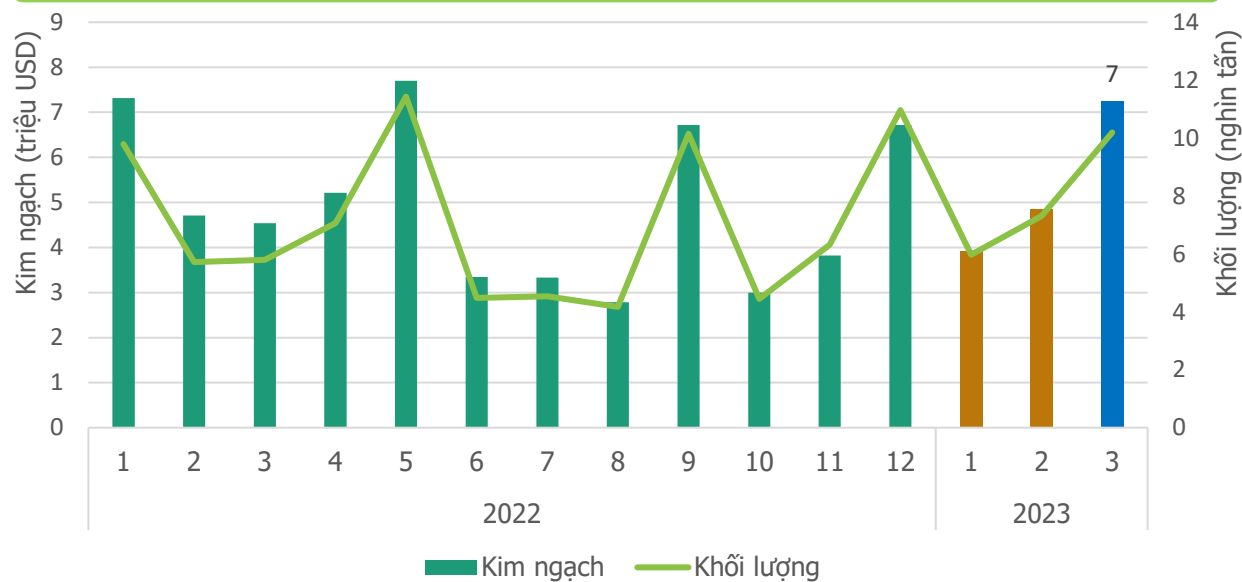
EP cho biết để chống biến đổi khí hậu và bảo vệ đa dạng sinh học, luật mới bắt buộc các công ty phải đảm bảo các sản phẩm được bán ở Liên minh châu Âu (EU) không dẫn đến nạn phá rừng và làm suy thoái rừng.





# LÚA GẠO

## Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường EU T3/2023

### KIM NGẠCH

**7,25** triệu USD



↗ Tăng **49,5%** so với T2/2023

↗ Tăng **59,9%** so với T3/2022

↑ Cao hơn **2,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **16,0** tr.USD, đạt **27,1%** kim ngạch 2022

### KHỐI LƯỢNG

**10,2** nghìn tấn



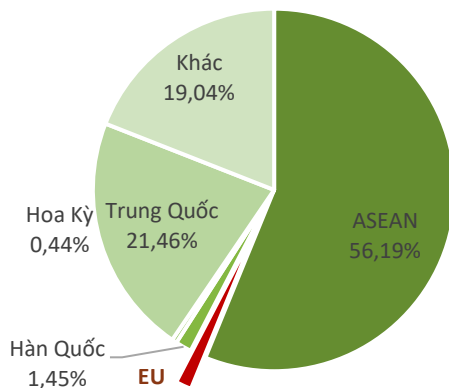
↗ Tăng **39,4%** so với T2/2023

↗ Tăng **75,9%** so với T3/2022

↑ Cao hơn **3.116 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **23,5** nghìn tấn, đạt **27,7%** lượng XK năm 2022

## Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường EU T3/2023



## Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường EU T3/2023

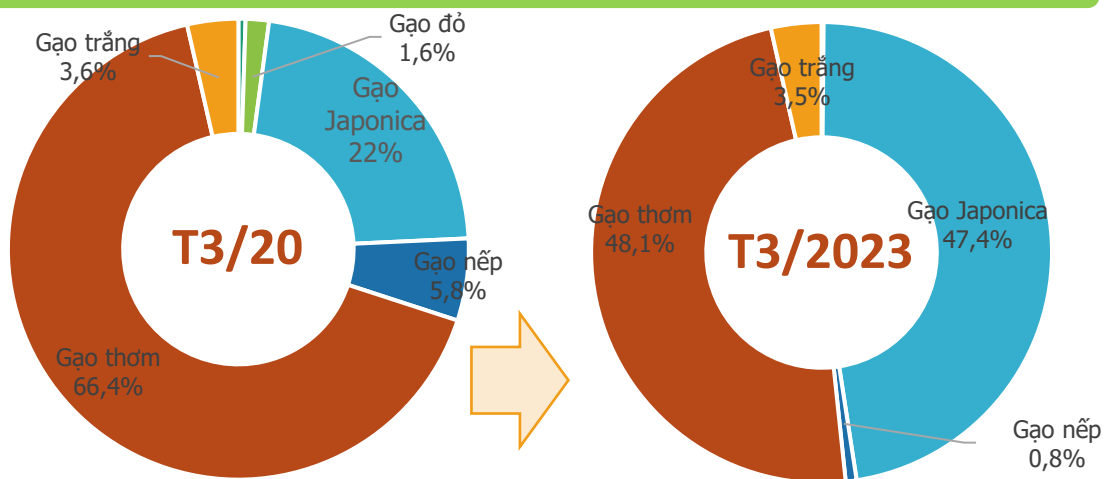


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan **1,43%**

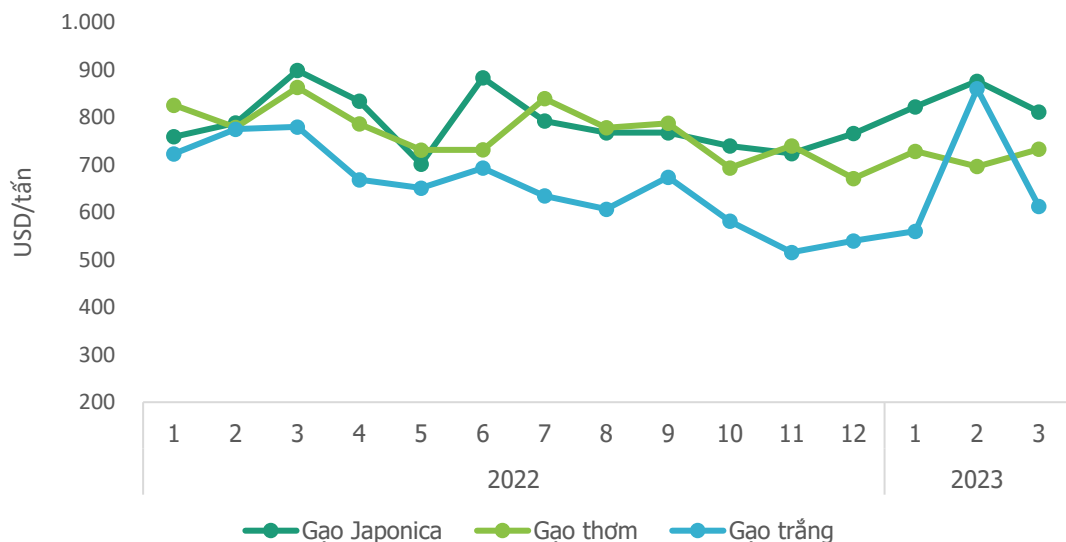


# LÚA GẠO

## Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường EU



## Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường EU T3/2023



## Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường EU T3/2023



### Gạo thơm

Kim ngạch: **3.491.956** USD  
 Tăng **16%** so với T2/2023  
 Tăng **7%** so với T3/2022



### Gạo Japonica

Kim ngạch: **3.440.380** USD  
 Tăng **243%** so với T2/2023  
 Tăng **246%** so với T3/2022



### Gạo trắng

Kim ngạch: **256.911** USD  
 Tăng **58%** so với T2/2023  
 Tăng **8%** so với T3/2022

### Gạo Japonica

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **812** USD/tấn; **giảm 7%** so với tháng trước; và **giảm 10%** so với cùng kỳ năm 2022.

### Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **733** USD/tấn; **tăng 5%** so với tháng trước; và **giảm 15%** so với cùng kỳ năm 2022.

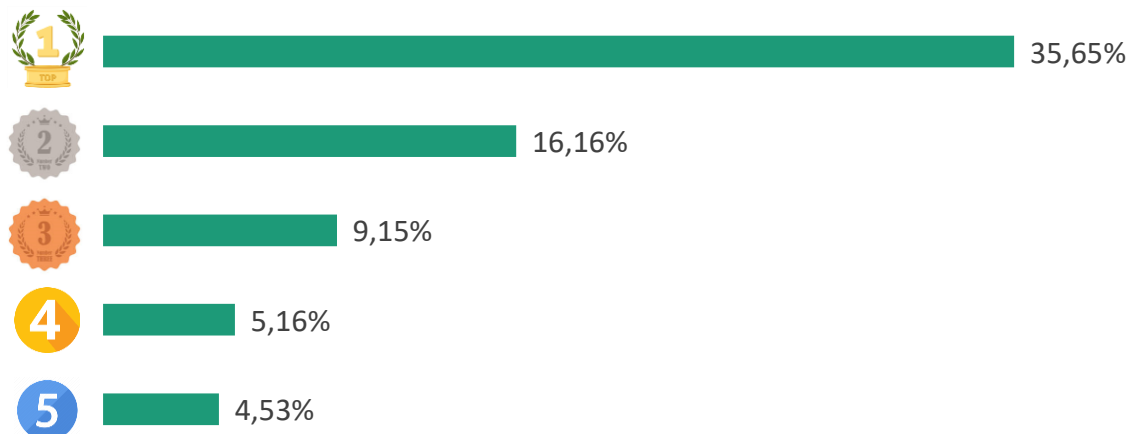
### Gạo trắng

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **612** USD/tấn; **giảm 29%** so với tháng trước; và **giảm 21%** so với cùng kỳ năm 2022.

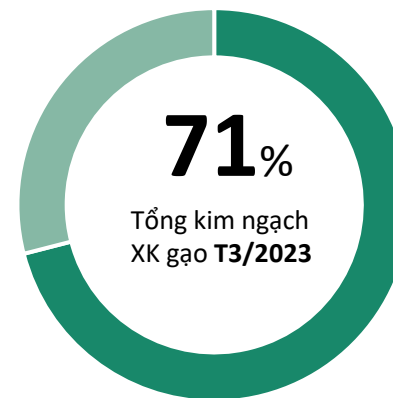


# LÚA GẠO

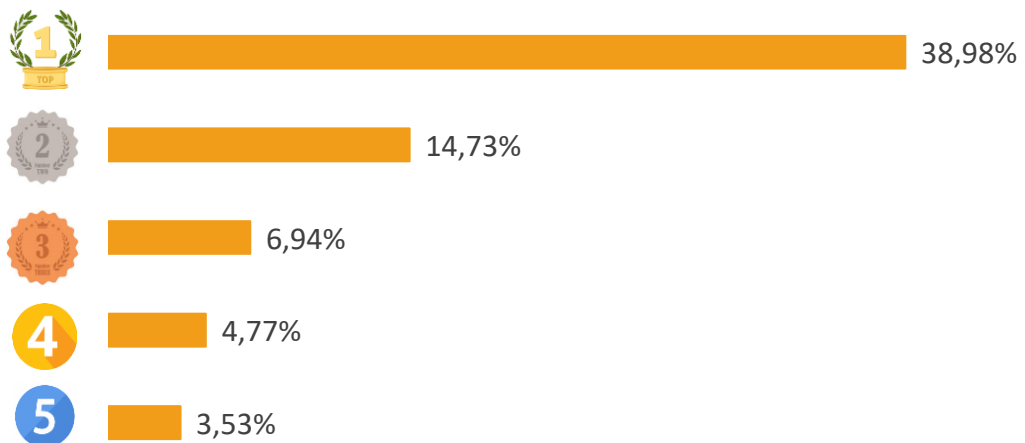
## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



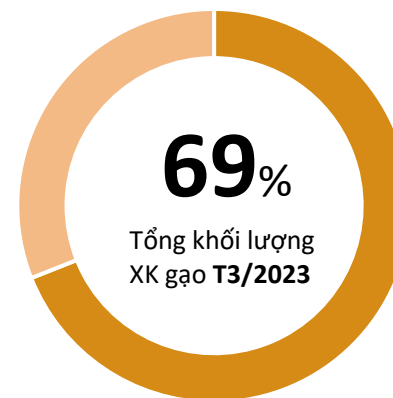
## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023



## TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T3/2023



## Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023





# LÚA GẠO

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO EU

Các nước trồng lúa lớn ở châu Âu như Pháp, Đức, Anh đang hứng chịu hạn hán ở mức cao nhất trong 20 năm qua.

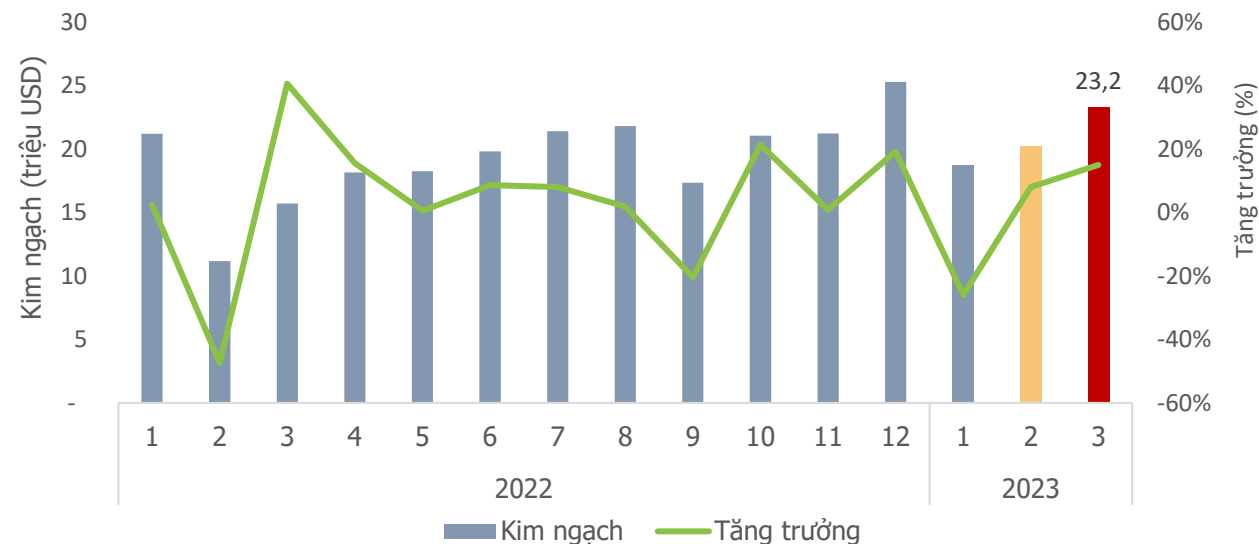


TIN LIÊN QUAN



# RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

## Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường EU T3/2023



## Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường EU T3/2023



KIM NGẠCH  
**23,2**  
triệu USD

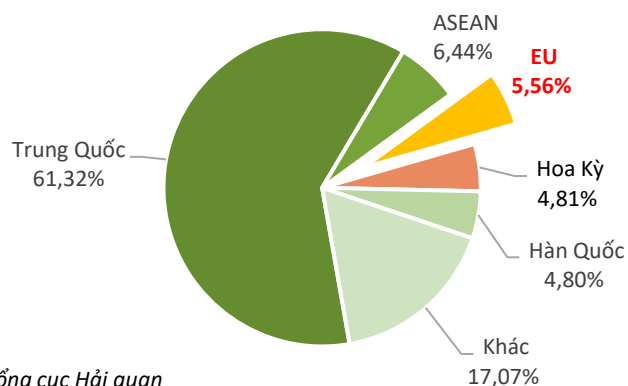
Tăng **15,0%** so với T2/2023

Tăng **47,9%** so với T3/2022

Cao hơn **3,9 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **62,1 tr.USD**, đạt **26,7%** kim ngạch 2022

## Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường EU T3/2023



## Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường EU T3/2023

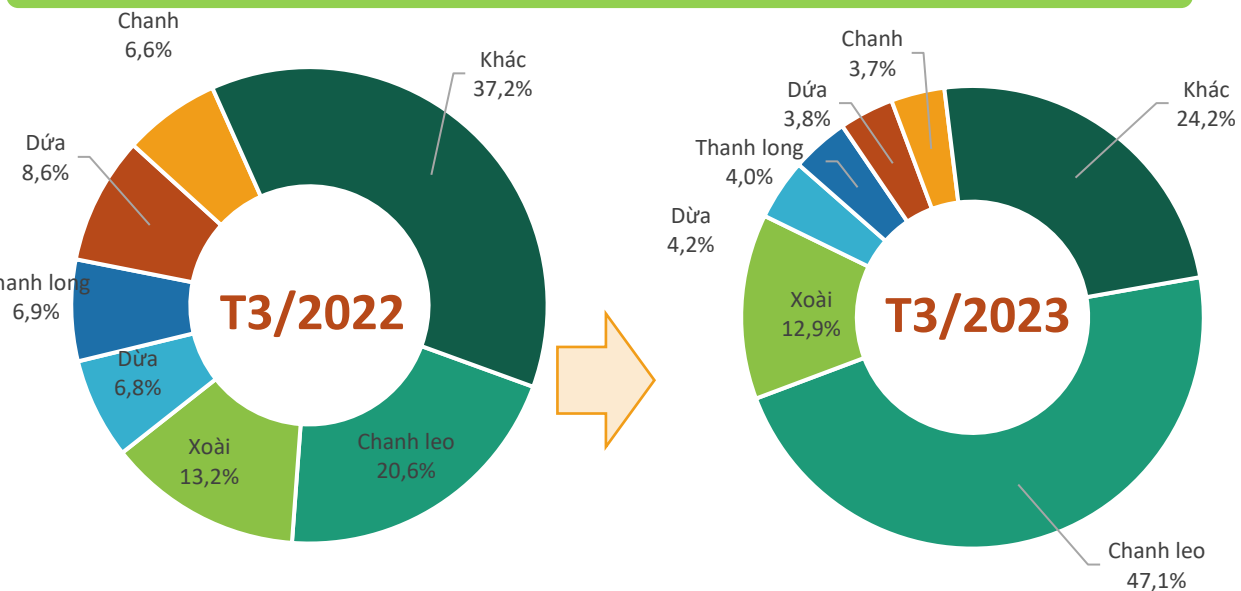






# RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

## Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường EU T3/2023



## Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường EU T3/2023



### Chanh leo

Kim ngạch: **10,9** triệu USD  
 Tăng **18,1%** so với T2/2023  
 Tăng **237,7%** so với T3/2022



### Xoài

Kim ngạch: **3,0** triệu USD  
 Tăng **80,2%** so với T2/2023  
 Tăng **44,9%** so với T3/2022



### Dừa

Kim ngạch: **0,99** triệu USD  
 Tăng **12,4%** so với T2/2023  
 Giảm **8,1%** so với T3/2022



### Thanh long

Kim ngạch: **0,93** triệu USD  
 Giảm **23,8%** so với T2/2023  
 Giảm **13,6%** so với T3/2022



### Dứa

Kim ngạch: **0,89** triệu USD  
 Tăng **41,1%** so với T2/2023  
 Giảm **34,7%** so với T3/2022



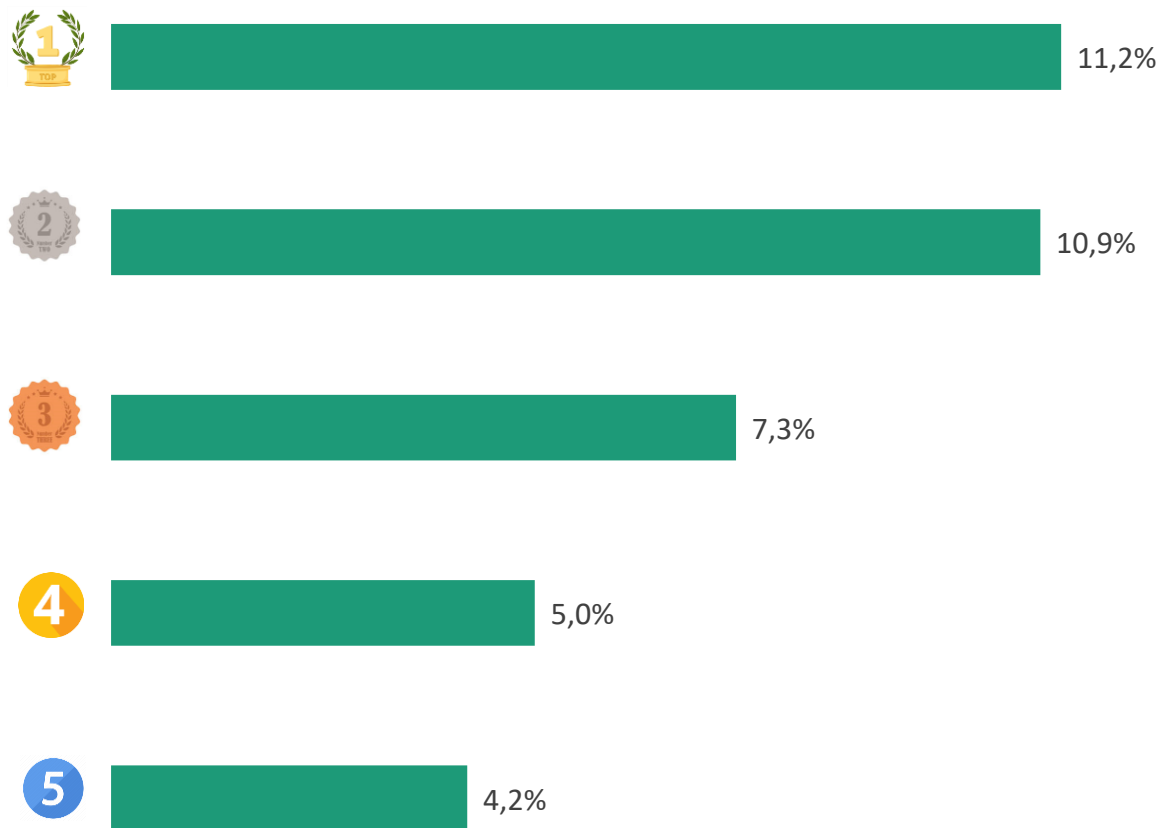
### Chanh

Kim ngạch: **0,87** triệu USD  
 Tăng **25,0%** so với T2/2023  
 Giảm **15,8%** so với T3/2022

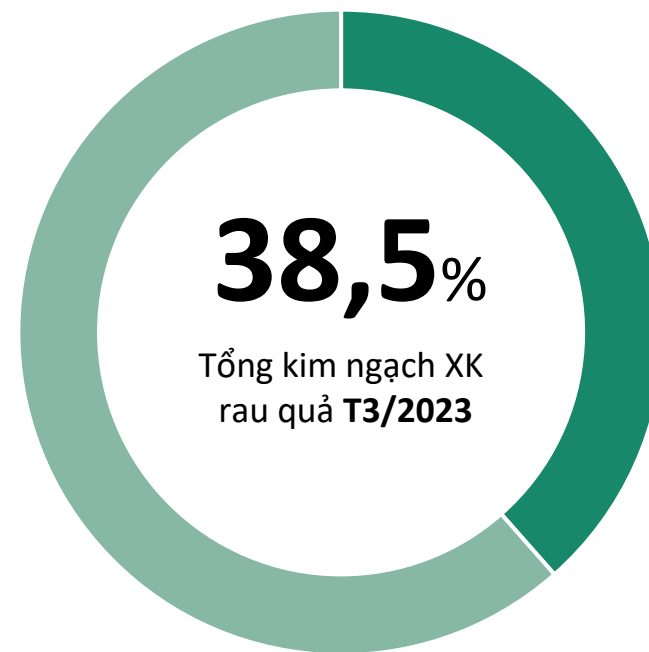


# RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu rau quả sang thị trường EU T3/2023



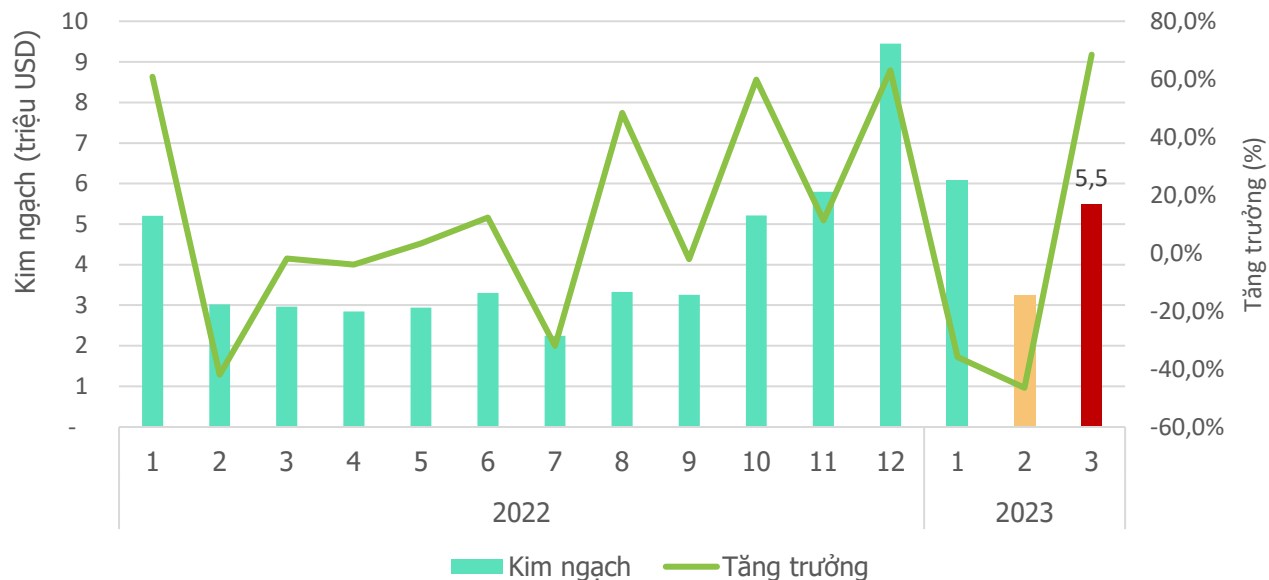
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu rau quả sang thị trường EU T3/2023





# RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

## Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU T3/2023



## Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường EUT3/2023

KIM NGẠCH

**5,5**

triệu USD



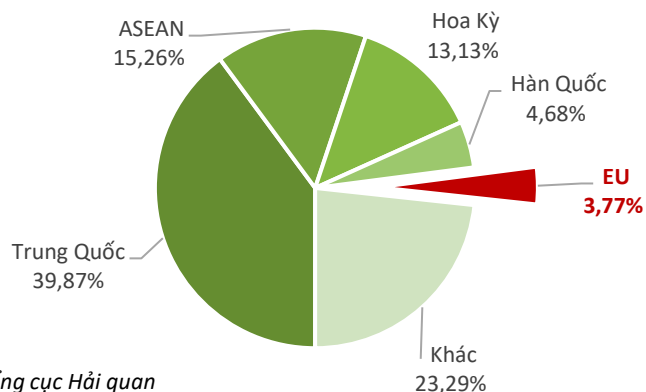
Tăng **68,5%** so với T2/2023

Tăng **84,4%** so với T3/2022

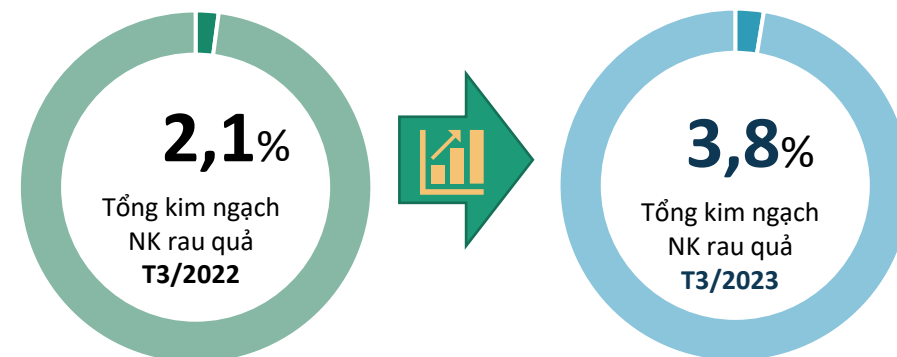
Cao hơn **1,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **14,8 triệu USD**, đạt **29,8%** kim ngạch 2022

## Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU T3/2023



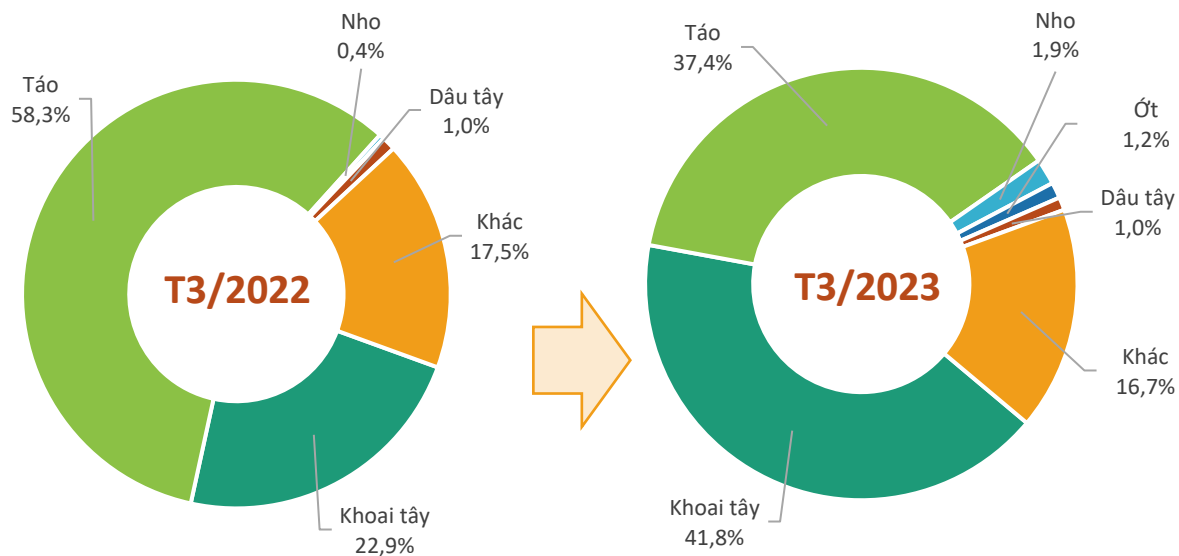
## Biến động tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường EU T3/2023





# RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

## Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường EU T3/2023



## Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường EU T3/2023



### Khoai tây

Kim ngạch: **2,3** triệu USD  
 Tăng **94,4%** so với T2/2023  
 Tăng **237,0%** so với T3/2022



### Táo

Kim ngạch: **2,0** triệu USD  
 Tăng **75,2%** so với T2/2023  
 Tăng **18,5%** so với T3/2022



### Nho

Kim ngạch: **0,1** triệu USD  
 Tăng **299,1%** so với T2/2023  
 Tăng **869,9%** so so với T3/2022



### Ớt

Kim ngạch: **65** nghìn USD  
 Cao gấp **104** lần so với T2/2023  
 Cao gấp **60** lần so với T3/2022



### Dâu tây

Kim ngạch: **53** nghìn USD  
 Tăng **77,6%** so với T2/2023  
 Tăng **75,2%** so so với T3/2022

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ EU

01

Theo Efeagro, các nhà sản xuất tỏi từ Tây Ban Nha, Pháp và Ý đã yêu cầu hải quan kiểm soát chặt chẽ hơn để kiểm soát việc nhập khẩu tỏi đông lạnh Trung Quốc vào EU, đặc biệt là tại biên giới Bỉ.

Nguồn: *Efeagro.com*

02

Châu Âu chuẩn bị bước vào một năm hạn hán liên tiếp do lượng mưa ít ở Pháp, Ireland, Thụy Sĩ, Ý, Tây Ban Nha và Đức. Ý và Tây Ban Nha đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi hạn hán và điều này đã ảnh hưởng đến sản xuất cam quýt. Sản lượng cam của EU niên vụ 2022/23 ước đạt 10,5 triệu tấn, giảm 13% so với mùa vụ trước.

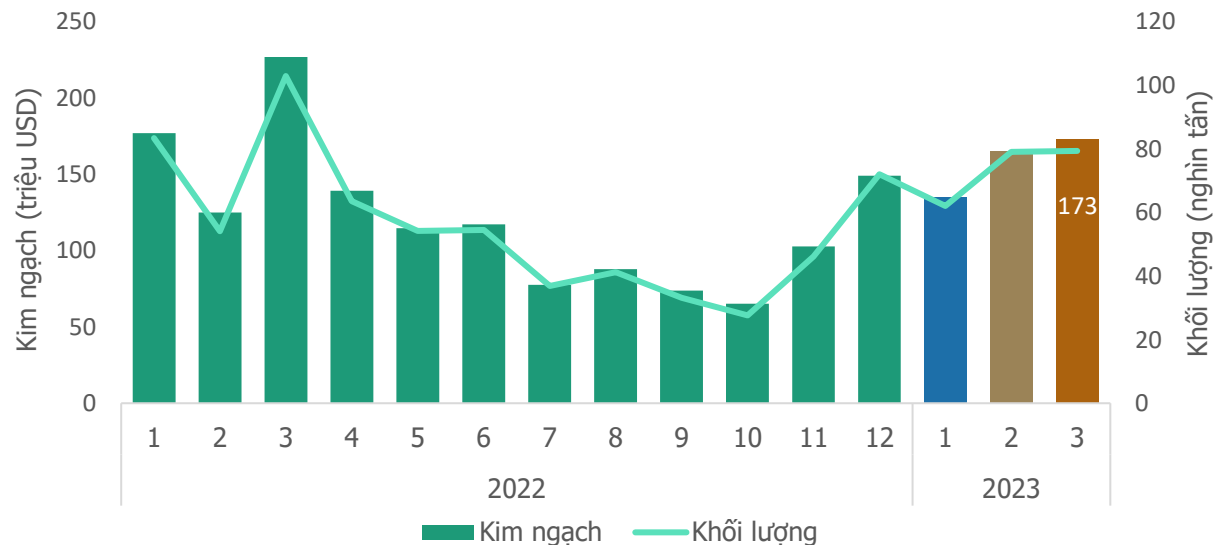
Nguồn: *Vinanet.vn*



Tin liên quan

# CÀ PHÊ

## Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường EU T3/2023

### KIM NGẠCH

**173,1** triệu USD

↗ Tăng **5,1%** so với T2/2023

↘ Giảm **23,7%** so với T3/2022

↗ Cao hơn hơn **51,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **472,9** tr.USD, đạt **32,5%** kim ngạch 2022

### KHỐI LƯỢNG

**79,4** nghìn tấn

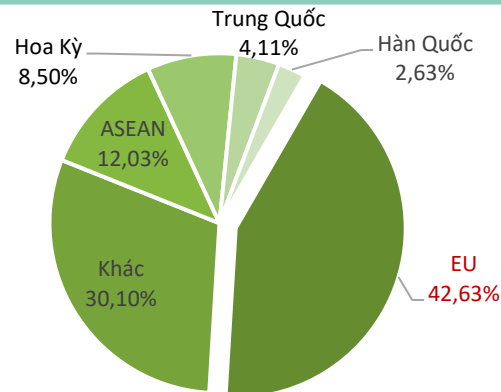
↗ Tăng **0,5%** so với T2/2023

↘ Giảm **23,6%** so với T3/2022

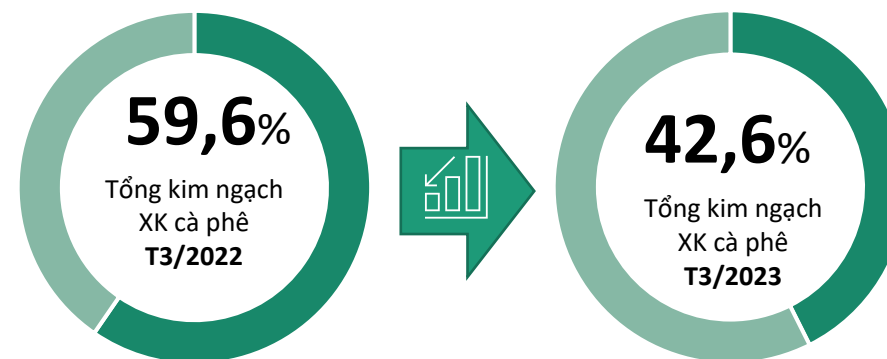
↗ Cao hơn **23,9 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **220,6** nghìn tấn, đạt **32,9%** lượng năm 2022

## Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường EU T3/2023

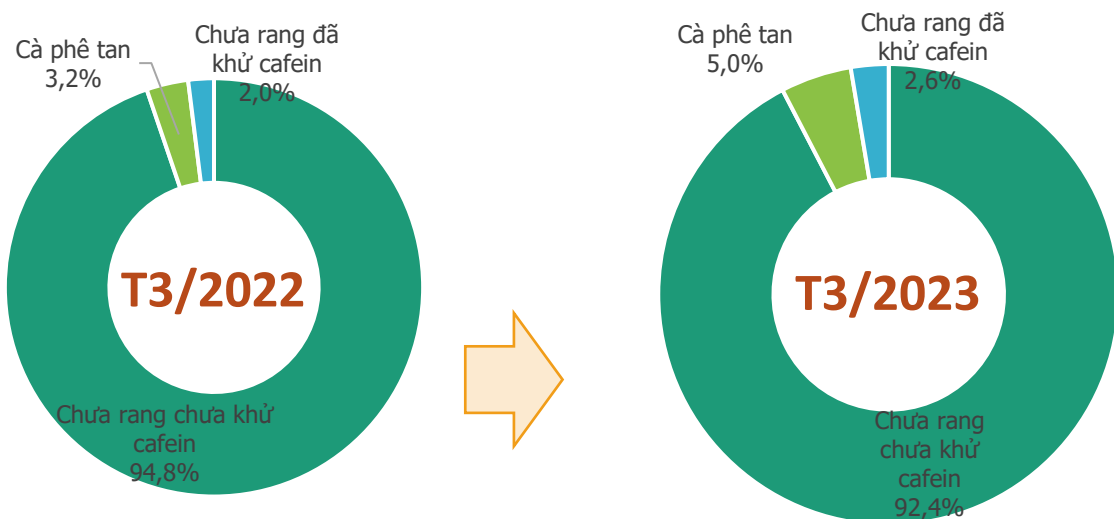


## Biến động tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường EU T3/2023

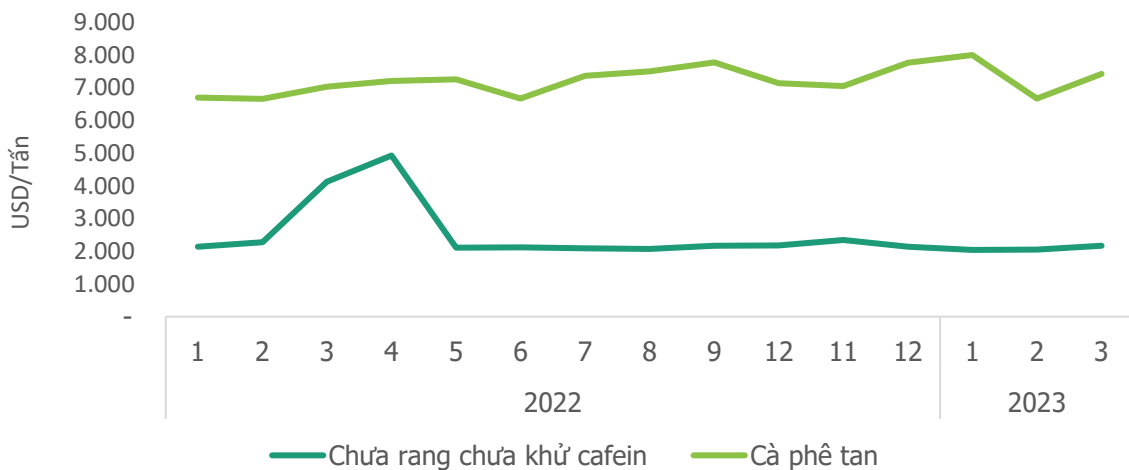


# CÀ PHÊ

## Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường EU



## Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường EU T3/2023



### Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **162,8** Triệu USD  
Tăng **4,1%** so với T2/2023  
Giảm **26,4%** so với T3/2022



### Cà phê tan

Kim ngạch: **8,7** Triệu USD  
Tăng **5,1%** so với T2/2023  
Tăng **16,2%** so với T3/2022



### Chưa rang đã khử cafein

Kim ngạch: **4,7** Triệu USD  
Tăng **25,6%** so với T2/2023  
Tăng **0,7%** so với T3/2022

### Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **7.416** USD/tấn; **giảm 7,3%** so với tháng trước; và **tăng 5,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

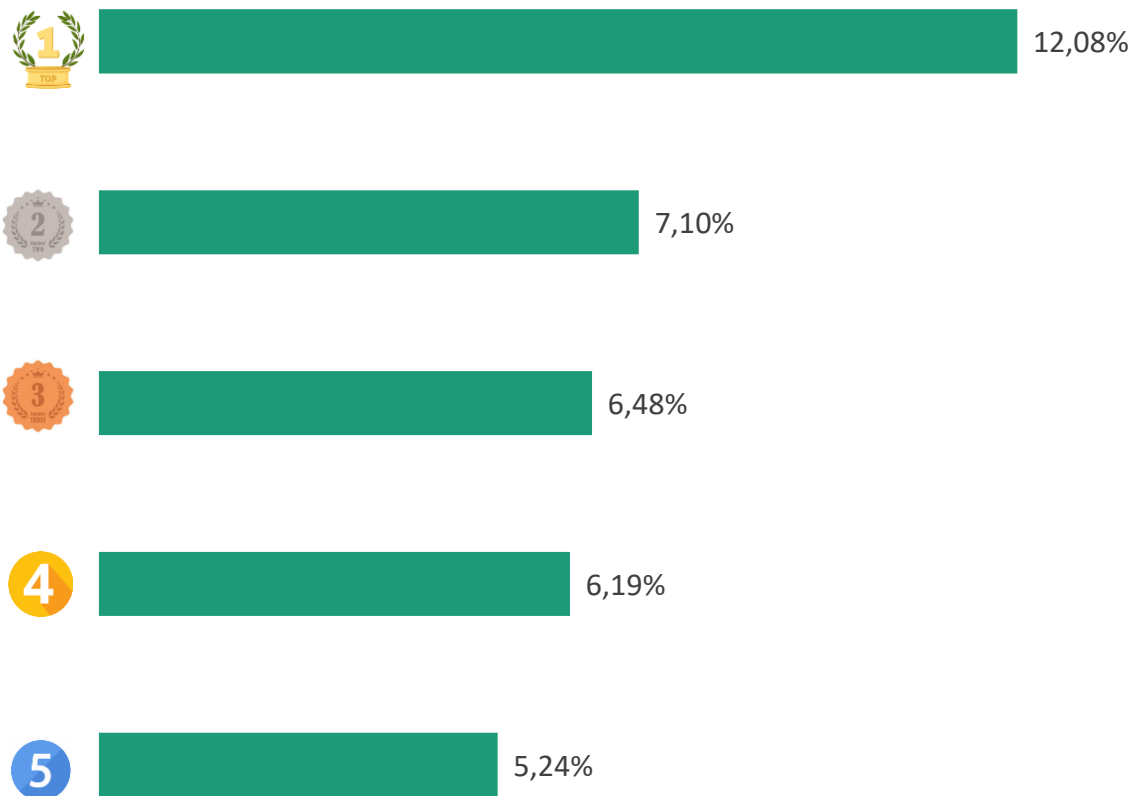
### Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **2.169** USD/tấn; **tăng 6,2%** so với tháng trước; và **giảm 47,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

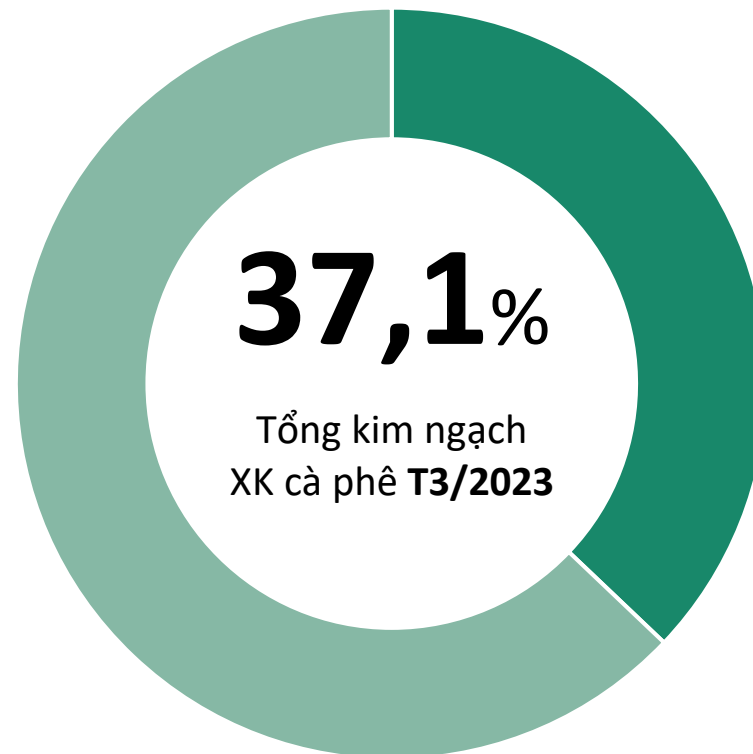


# CÀ PHÊ

## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023





# CÀ PHÊ



## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ EU

### EU ra quy định mới về dư lượng hóa chất trong nông sản, thực phẩm.

Các sản phẩm nông sản, thực phẩm như rau, củ, quả tươi và đông lạnh; Nhóm các loại hạt điều, cà phê, chè, nhóm sản phẩm gia vị, ngũ cốc, hạt có dầu và sản phẩm động vật trên cạn thịt các loại, trứng sữa, mật ong... Mức giới hạn dư lượng tối đa cho phép (MRL) các hoạt chất trên các loại sản phẩm khác nhau từ 0,01 mg/kg. Tuy nhiên, EU cũng đưa ra mức quy định dư lượng MRL của một trong các hoạt chất trên từ 0,05 - 0,07 mg/kg, thậm chí 1,5 mg/kg trong các nhóm sản phẩm như: rau, củ, rau gia vị, thịt và nội tạng động vật. Năm 2023, EU tập trung sửa đổi rất nhiều quy định MRL tại Quy định (EC) số 396/2005. Quy định này sẽ có hiệu lực từ ngày 26/9/2023.



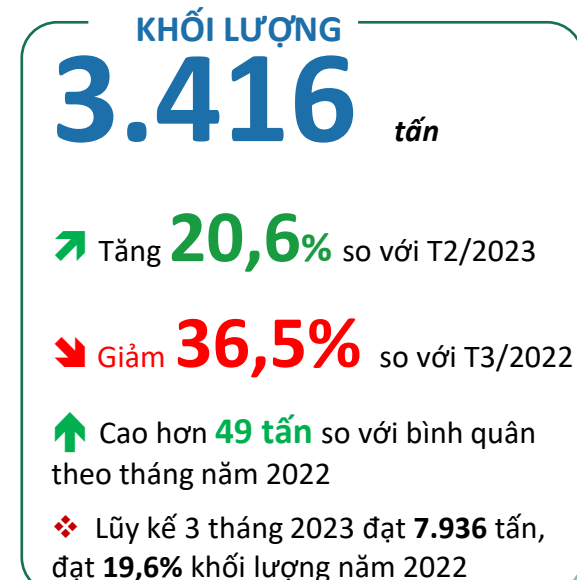


# HỒ TIÊU

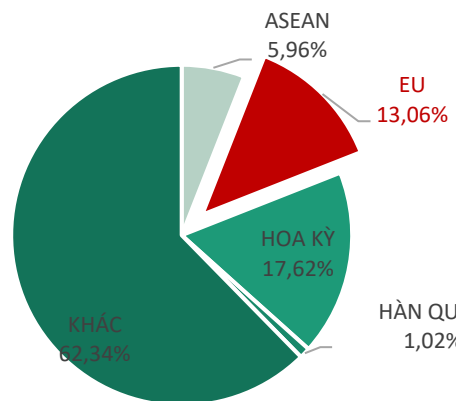
## Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu thị trường EU T3/2023



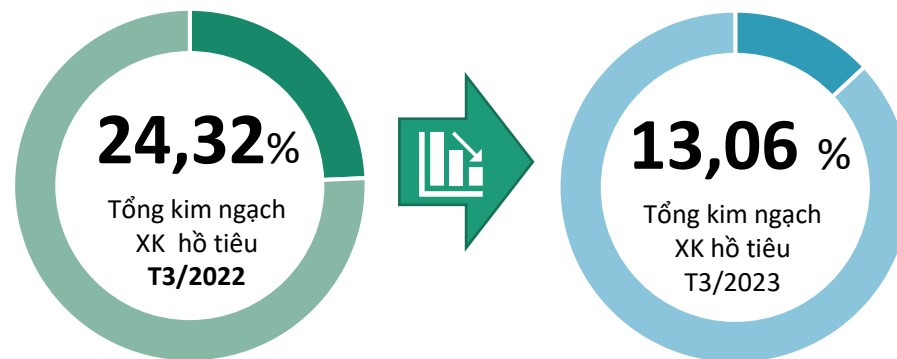
## Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường EU T3/2023



## Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường EU T3/2023



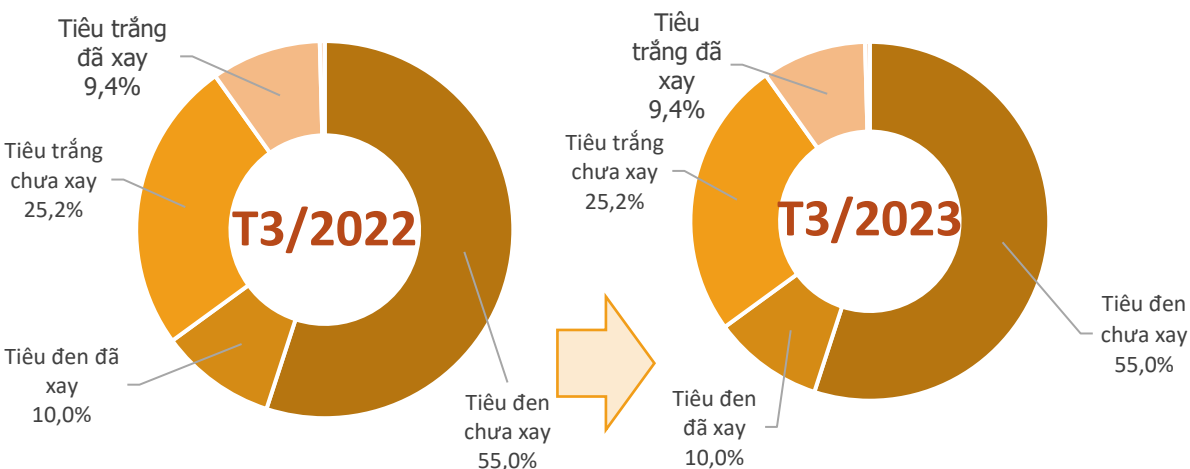
## Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường EU



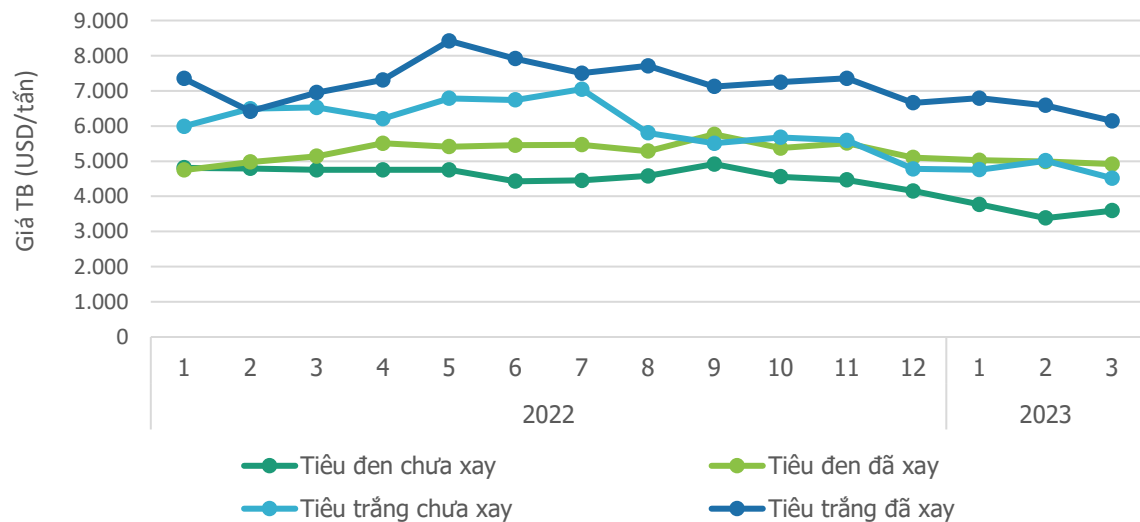


# HỒ TIÊU

## Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường EU T3/2023



## Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường EU T3/2023



## Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường EU T3/2023



### Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **8,16** triệu USD  
 Tăng **17,67%** so với T2/2023  
 Giảm **45,37%** so với T3/2022



### Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **1,003** triệu USD  
 Tăng **1,91%** so với T2/2023  
 Giảm **62,99%** so với T3/2022



### Tiêu trắng chưa xay

Kim ngạch: **3,397** triệu USD  
 Tăng **40,7%** so với T2/2023  
 Giảm **50,3%** so với T3/2022



### Tiêu trắng đã xay

Kim ngạch: **1,345** triệu USD  
 Tăng **25,63%** so với T2/2023  
 Giảm **47,5%** so với T3/2022

### Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **3.649** USD/tấn; **tăng 4,3%** so với tháng trước; và **giảm 21,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

### Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **4.837** USD/tấn; **tăng 1,8%** so với tháng trước; và **giảm 21,6%** so với cùng kỳ năm 2022.

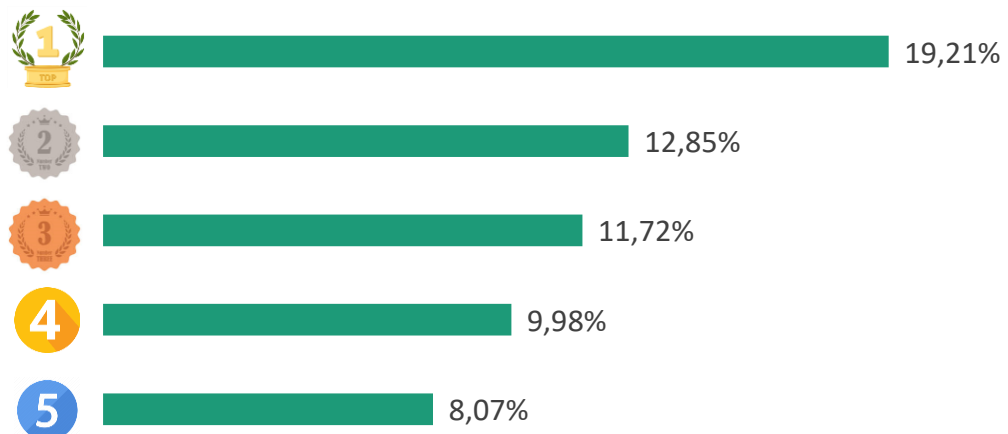
### Tiêu trắng đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **5.465** USD/tấn; **giảm 4,2%** so với tháng trước; và **giảm 13,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

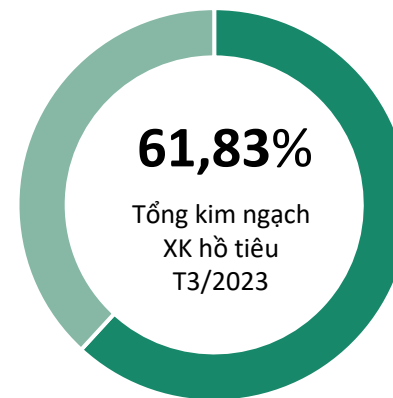


# HỒ TIÊU

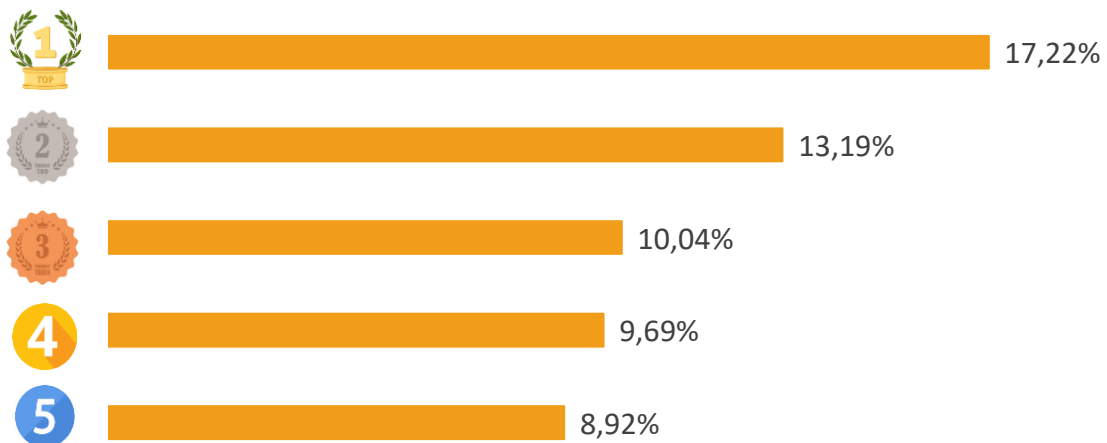
## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



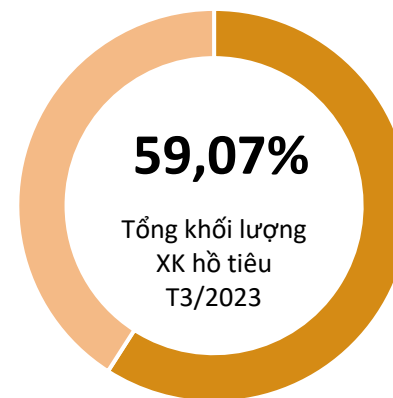
## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023



## TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T3/2023



## Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023



# HỒ TIÊU

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU EU



Tháng 3/2023, xuất khẩu hạt tiêu sang các thị trường Đức, Hà Lan giảm so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung quý I/2023, xuất khẩu hạt tiêu sang các thị này đều giảm so với cùng kỳ năm ngoái.

*Nguồn: Bản tin thị trường, Bộ công thương (tháng 04/2023)*

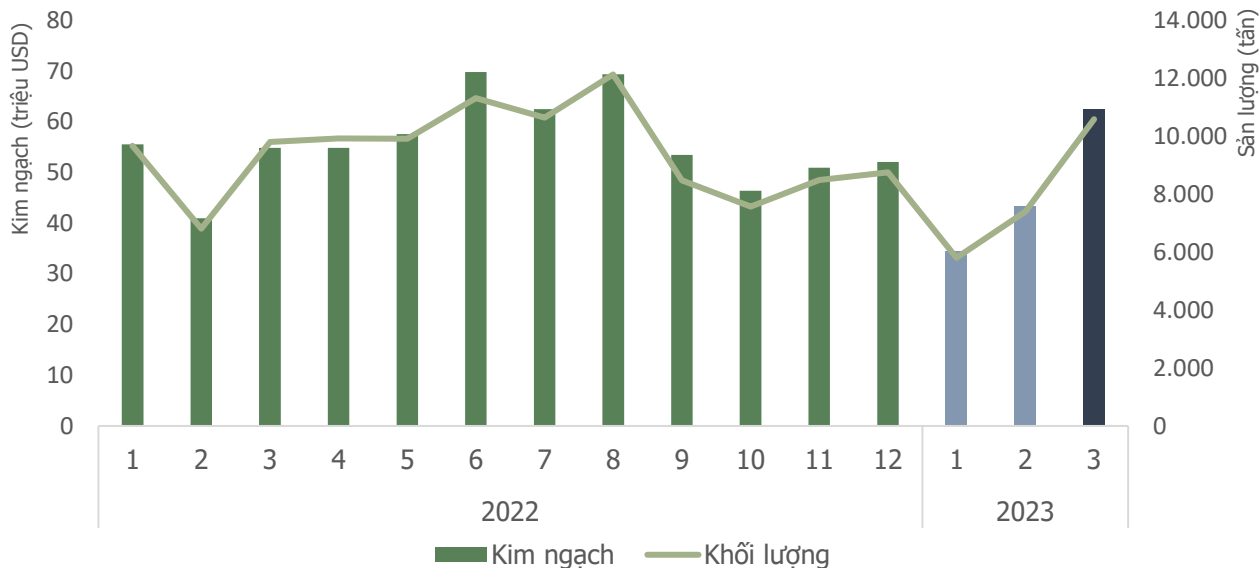


Tin liên quan



# ĐIỀU

## Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường EU T3/2023

**KIM NGẠCH**  
**62,3** triệu USD

↗ Tăng **44,2%** so với T2/2023

↗ Tăng **13,7%** so với T3/2022

↑ Tăng hơn **6,68 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **139,96** tr.USD, đạt **21%** kim ngạch 2022

**KHỐI LƯỢNG**

**10.578** tấn

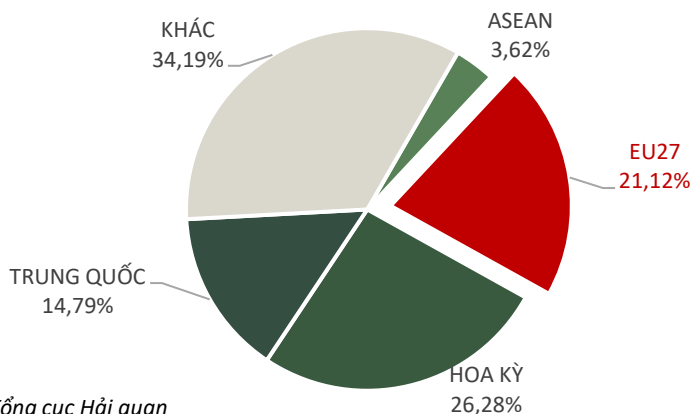
↗ Tăng **43%** so với T2/2023

↗ tăng **8%** so với T3/2022

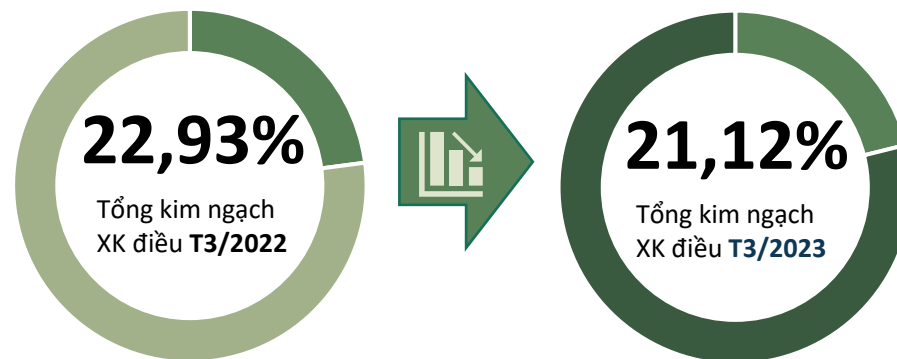
↑ Tăng hơn **1.123 USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **23.769** tấn, đạt **20,9%** khối lượng năm 2022

## Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường EU T3/2023



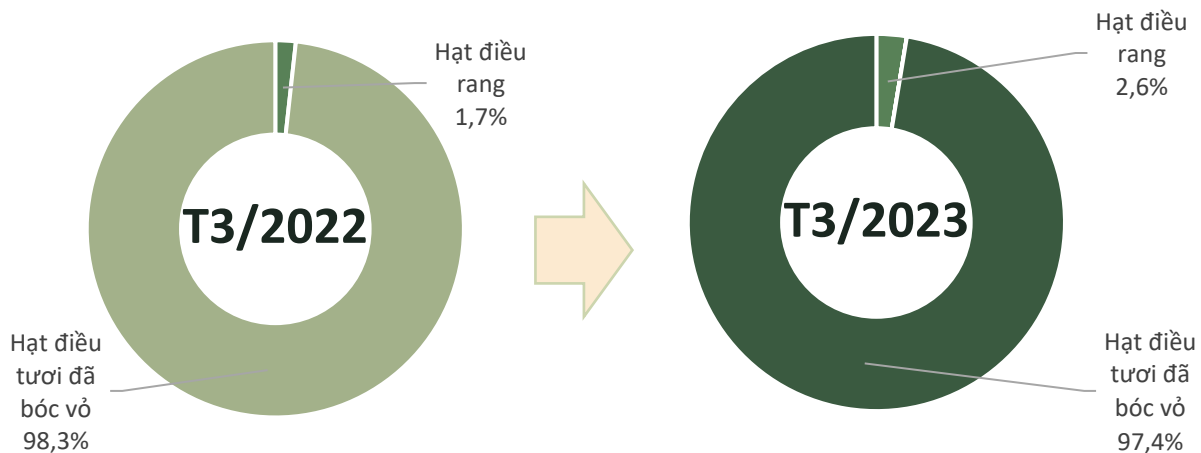
## Biến động tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường EU



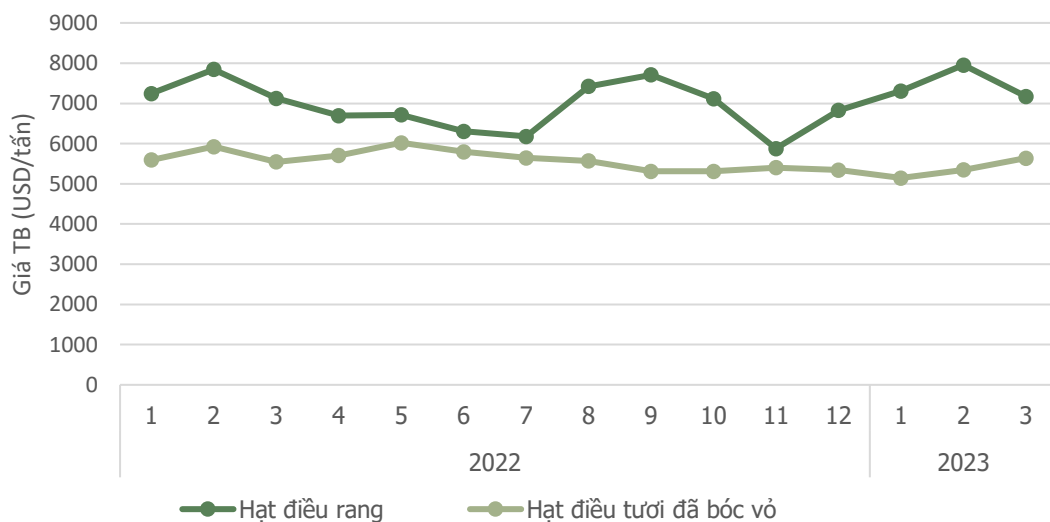


# ĐIỀU

## Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường EU T3/2023



## Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường EU T3/2023



## Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường EU T3/2023



### Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **60,711** triệu USD  
 Tăng **44,91%** so với T2/2023  
 Giảm **35,43%** so với T3/2022



### Điều rang

Kim ngạch: **1,616** triệu USD  
 Tăng **22,89%** so với T2/2023  
 Giảm **3,3%** so với T3/2022

### Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **5.845** USD/tấn; **tăng 1,4%** so với tháng trước; và **giảm 5,6%** so với cùng kỳ năm 2022.

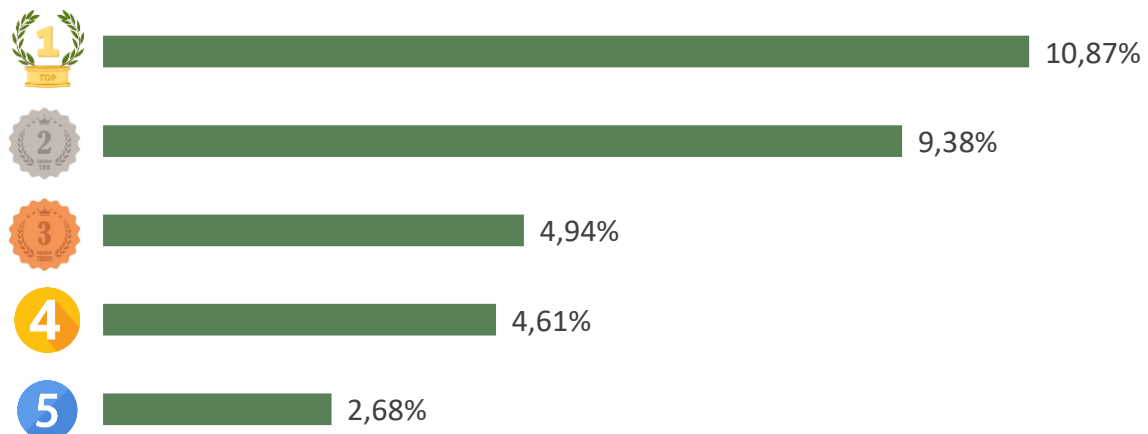
### Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **7.959** USD/tấn; **tăng 6,3%** so với tháng trước; và **tăng 4,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

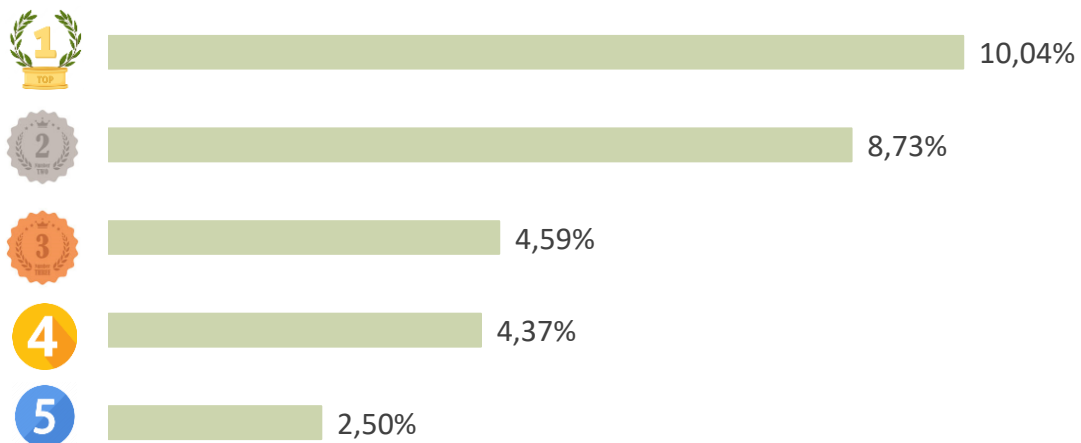


# ĐIỀU

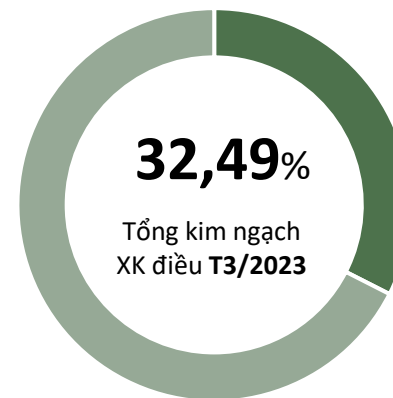
## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



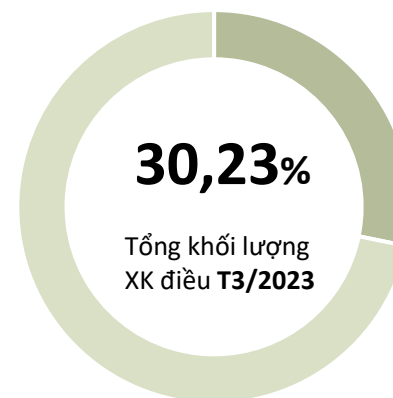
## TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T3/2023



## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023



## Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023

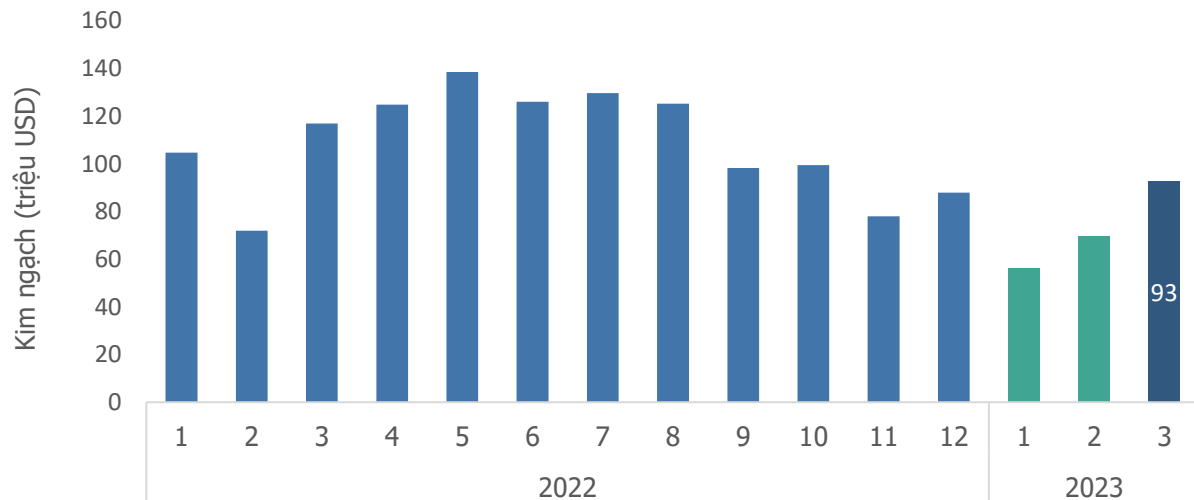






# THỦY SẢN

## Khối lượng và giá trị Thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu Thủy sản sang thị trường EU T3/2023

### KIM NGẠCH

**92,6** triệu USD



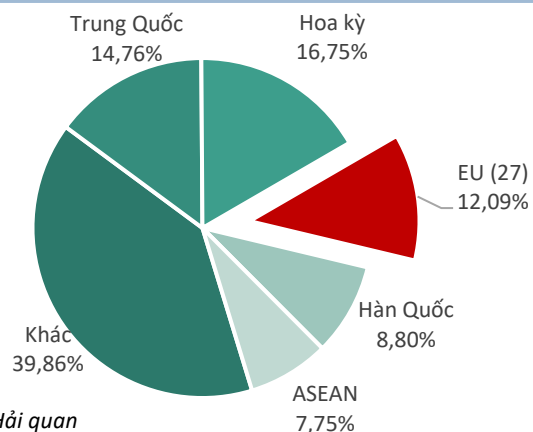
↗ Tăng **32,8%** so với T2/2023

↘ Giảm **20,8%** so với T3/2022

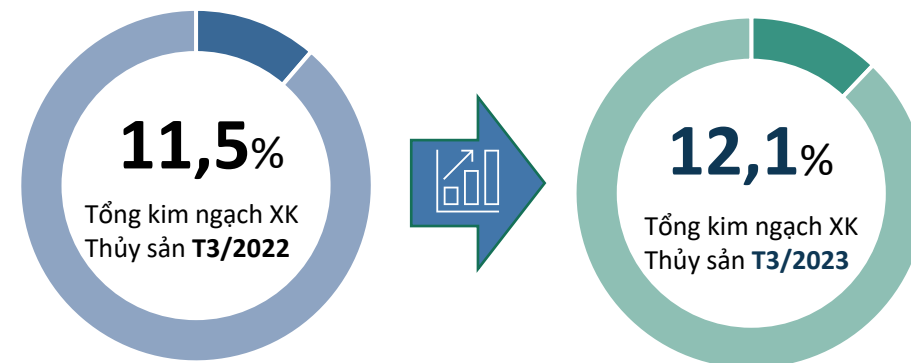
↓ Thấp hơn **15,8 triệu USD** so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **218,5 tr.USD**, đạt **16,8%** kim ngạch 2022

## Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường EU T3/2023



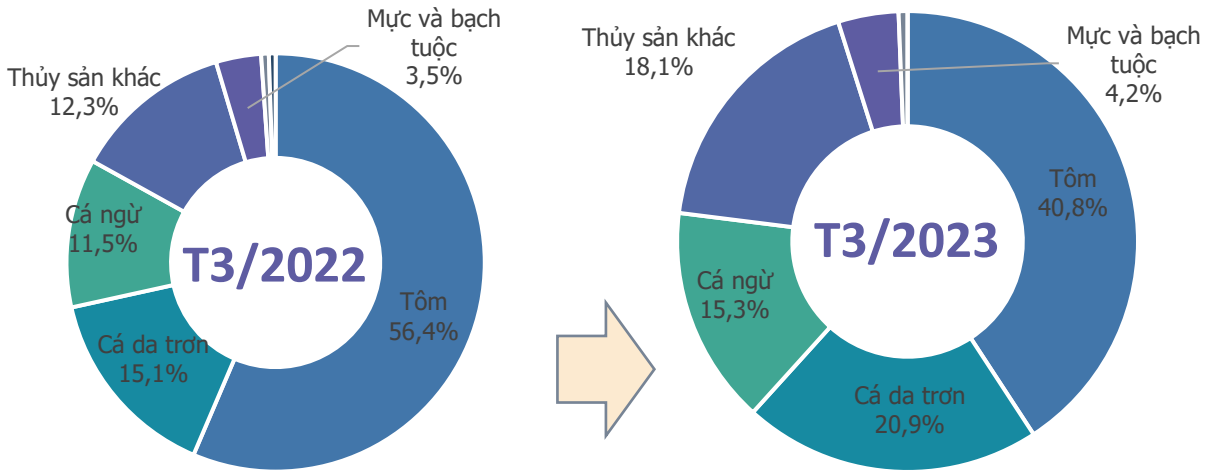
## Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường EU T3/2023





# THỦY SẢN

## Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU T3/2023



### Tôm

Kim ngạch: **37,5** triệu USD  
 Tăng **38,9%** so với T2/2023  
 Giảm **41,8%** so với T3/2022



### Cá da trơn

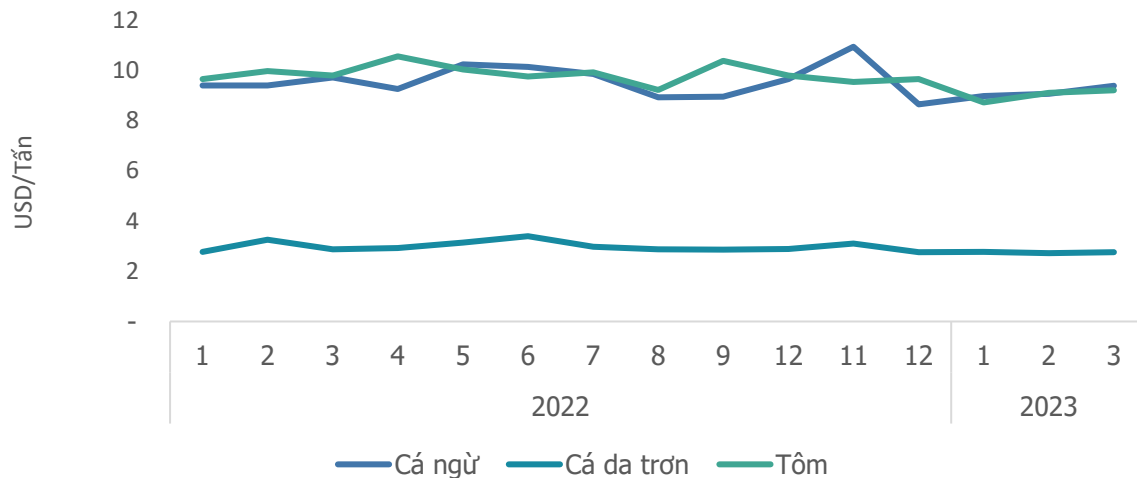
Kim ngạch: **19,3** triệu USD  
 Tăng **33,1%** so với T2/2023  
 Tăng **4,8%** so với T3/2022



### Cá ngừ

Kim ngạch: **14,1** triệu USD  
 Tăng **7,8%** so với T2/2023  
 Tăng **1,1%** so với T3/2022

## Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường EU



### Cá ngừ

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **9,37** USD/kg; **tăng 3,43%** so với tháng trước; và **giảm 3,41%** so với cùng kỳ năm 2022.

### Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **2,75** USD/kg; **tăng 1,2%** so với tháng trước; và **giảm 4,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

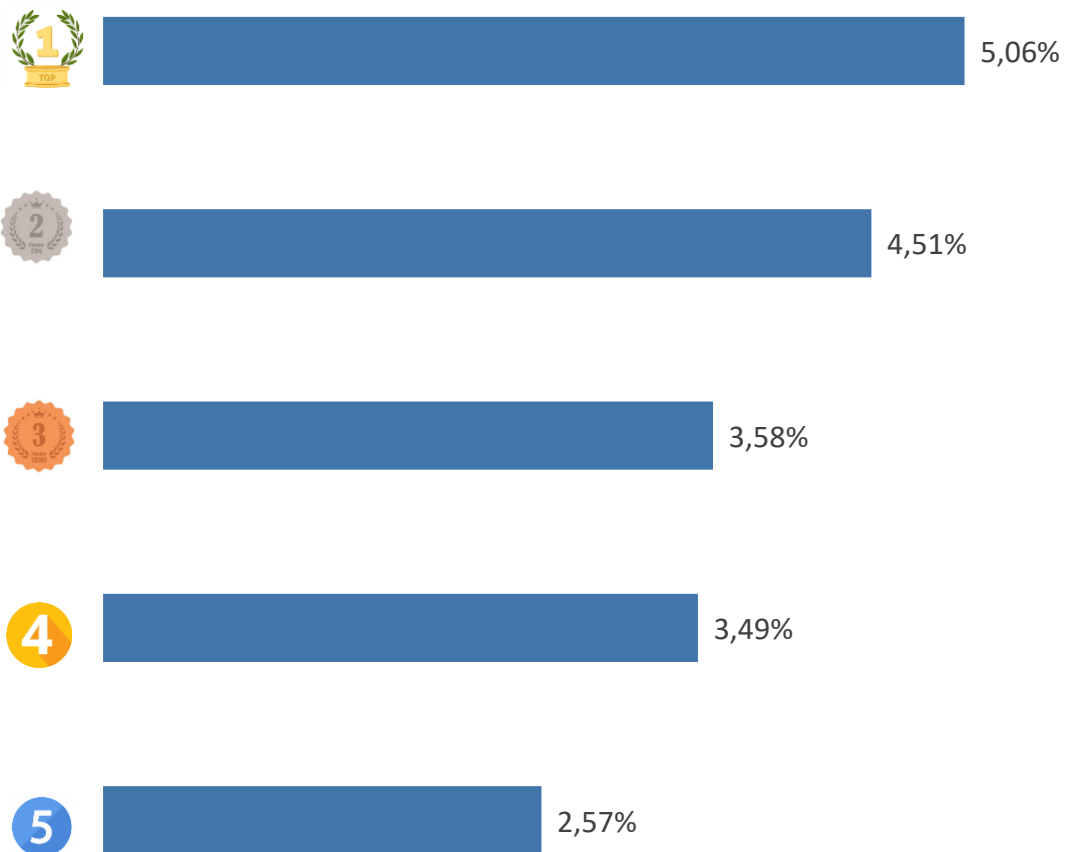
### Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **9,1** USD/kg; **tăng 1%** so với tháng trước; và **giảm 6%** so với cùng kỳ năm 2022.

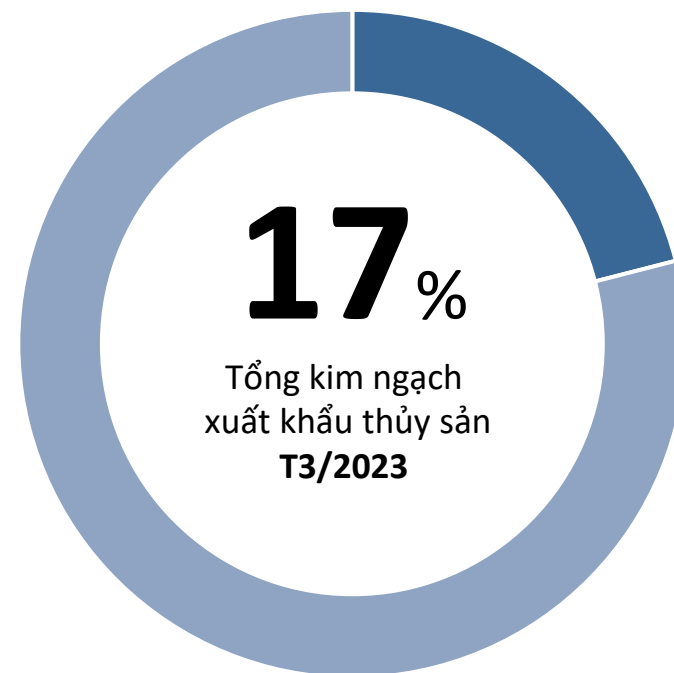


# THỦY SẢN

## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023



# ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN EU



01

## Ngành khai thác châu Âu kêu gọi dừng “Kế hoạch hành động” của EC

Một tháng sau khi Ủy ban châu Âu (EC) công bố “Kế hoạch hành động: Bảo vệ và phục hồi hệ sinh thái biển vì một nghề cá bền vững”, ngành khai thác của châu Âu tiếp tục kêu gọi ngừng kế hoạch. Ngành khai thác của châu Âu cho rằng cấm các ngư cụ đáy di động là một mục tiêu không chính đáng, không dựa trên cơ sở khoa học và trái với các cam kết quốc tế.

*Nguồn: VASEP (4/2023)*

02

## EU đưa ra đề xuất về bảo tồn và quản lý bền vững cá ngừ ở Ấn Độ Dương

EU đã công bố 4 đề xuất nhằm cải thiện bảo tồn cá ngừ và quản lý nghề cá cho phiên họp tiếp theo của Ủy ban Cá ngừ Ấn Độ Dương (IOTC) diễn ra từ ngày 8-12/5/2023.

*Nguồn: VASEP (4/2023)*

03

## Doanh số cá hồi tiếp tục giảm tại các cửa hàng bán lẻ tại Anh

Cá hồi chiếm khoảng 17% tổng doanh số bán hải sản tại các cửa hàng bán lẻ ở Anh về số lượng và 30% về giá trị. Trong 52 tuần tính từ 25/3/2022, tổng khối lượng cá hồi được bán tại các cửa hàng bán lẻ tại Anh đã giảm 11%, trong bối cảnh lạm phát lương thực ở Anh đã tăng lên 15,7% trong tháng 4/2023

*Nguồn: Intrafish(4/2023)*

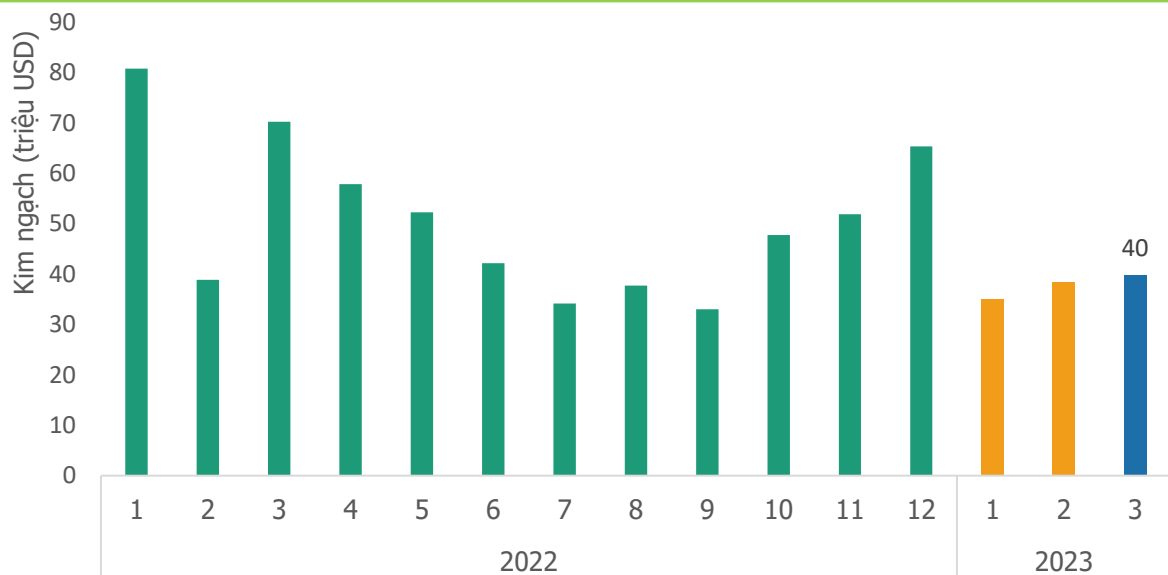


Tin liên quan



# GỠ VÀ SP GỠ

## Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường EU T3/2023

### KIM NGẠCH



# 40

triệu USD

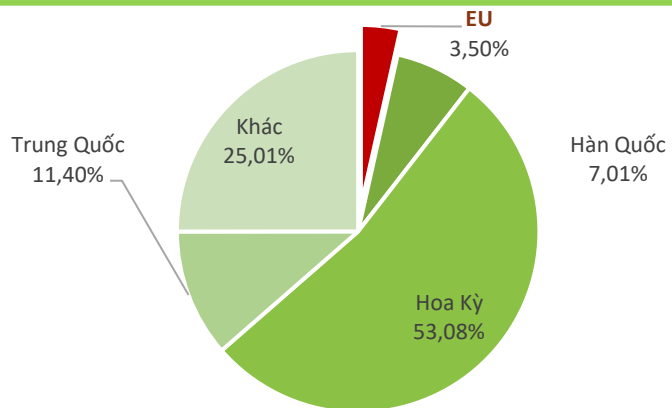
↗ Tăng **3,7%** so với T2/2023

↘ Giảm **43,3%** so với T3/2022

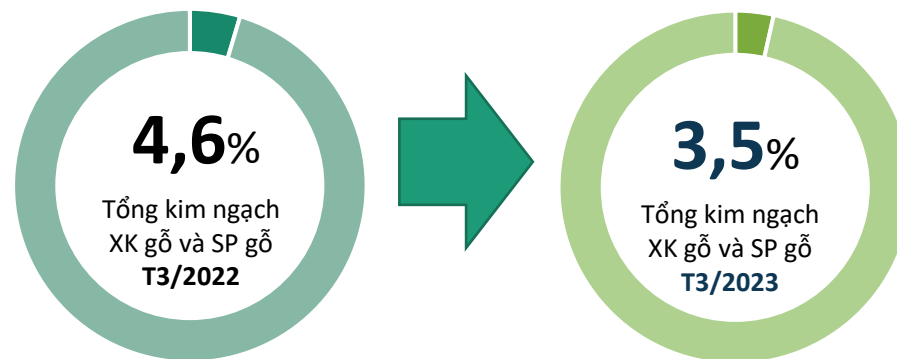
↘ Thấp hơn **11 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng đạt **113 tr.USD**, đạt **19%** kim ngạch 2022

## Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường EU T3/2023



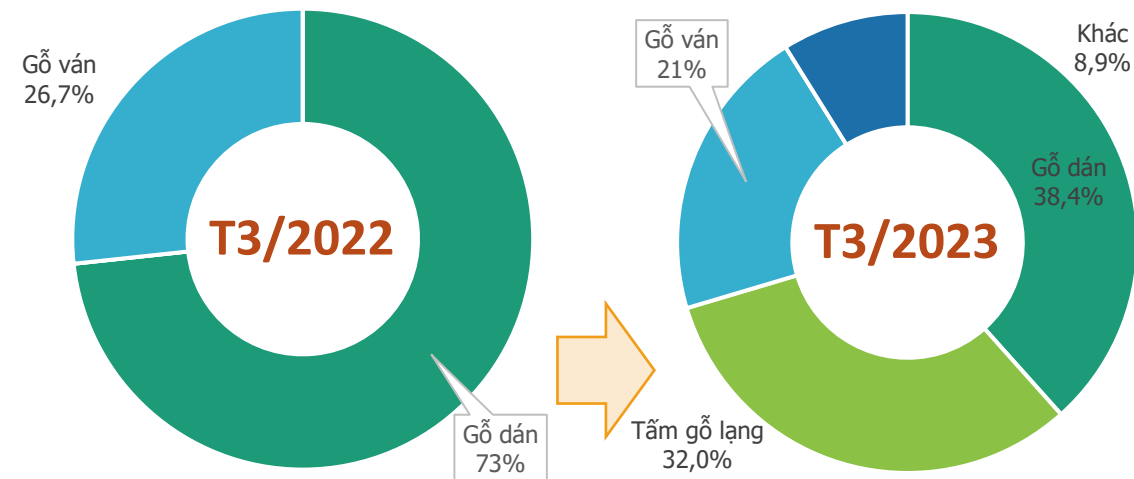
## Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường EU T3/2023





# GỖ VÀ SP GỖ

## Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường EU T3/2023



### Gỗ dán

Kim ngạch: **552.556** USD  
 Tăng **89%** so với T2/2023  
 Giảm **65%** so với T3/2022



### Tấm gỗ lạng

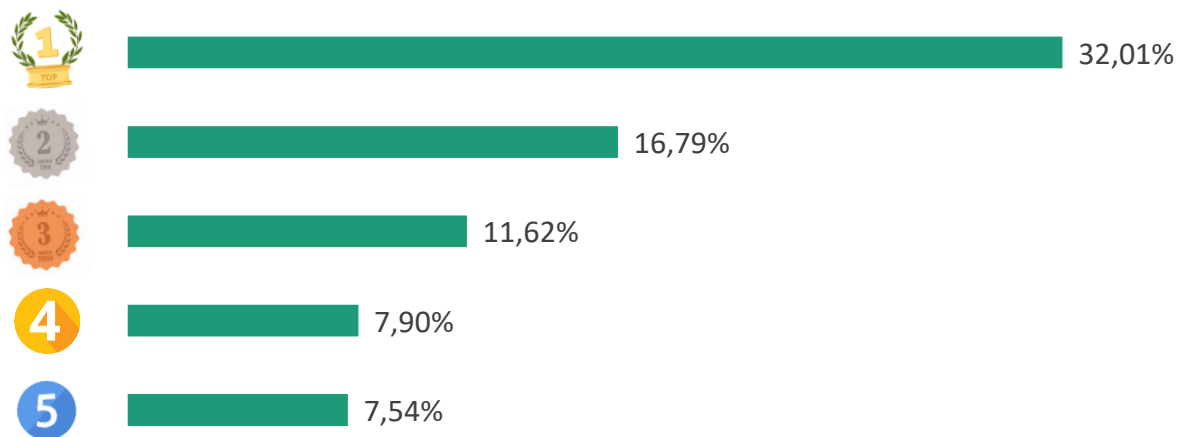
Kim ngạch: **460.644** USD  
 Tăng **332%** so với T2/2023  
 Tăng **100%** so với T3/2022



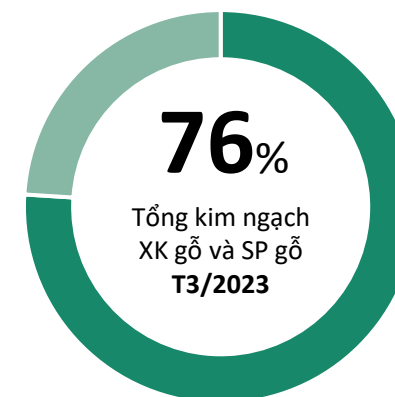
### Gỗ ván

Kim ngạch: **298.081** USD  
 Tăng **31264%** so với T2/2023  
 Giảm **49%** so với T3/2022

## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023





# GỖ VÀ SP GỖ



## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ EU

Liên minh châu Âu (EC) vừa đưa ra dự luật cấm nhập khẩu những mặt hàng nông sản có quy trình sản xuất làm giảm diện tích rừng. Theo đó, ngành gỗ sẽ bị tác động lớn bởi quy định của EU. Dự luật này sẽ thi hành sau 18 tháng, vào khoảng tháng 12/2024 hoặc chậm nhất tháng 1/2025.

*Nguồn: VnEconomy*

Năm 2022, nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của EU từ Trung Quốc đạt 6,0 tỷ USD, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2021.

*Nguồn: ITTO*

Nhập khẩu gỗ xẻ nhiệt đới của EU năm 2022 ước đạt 1,01 triệu m<sup>3</sup>, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2021.

*Nguồn: ITTO*

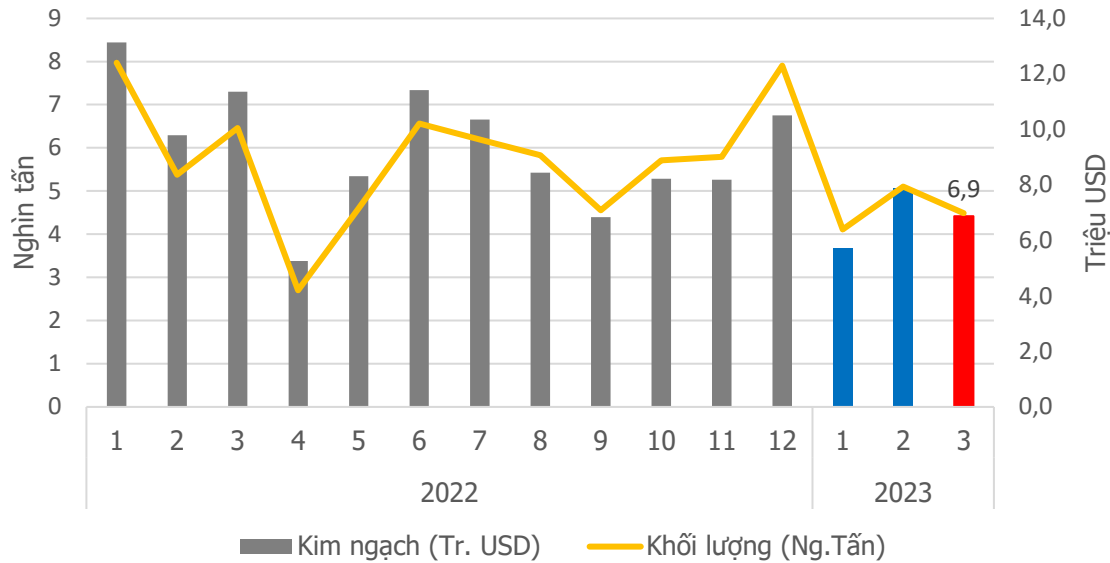


TIN LIÊN QUAN



# CAO SU

## Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường EU T3/2023

**KIM NGẠCH**  
**6,87** triệu USD

↘ Giảm **12,96%** so với T2/2023

↘ Giảm **39,5%** so với T3/2022

↓ Thấp hơn **2,45 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **20,5 tr.USD**, đạt **18,3%** kim ngạch 2022

**KHỐI LƯỢNG**  
**4,49** nghìn tấn

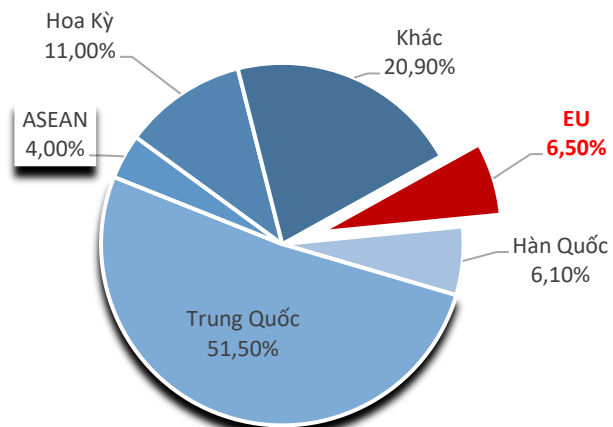
↘ Giảm **12,1%** so với T2/2023

↘ Giảm **30,5%** so với T3/2022

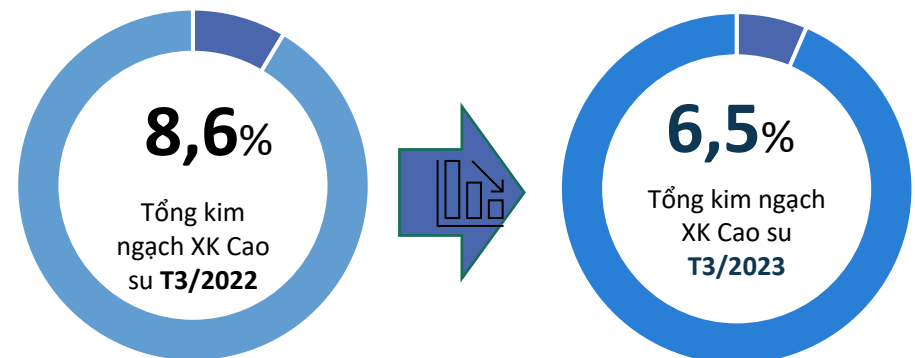
↓ Thấp hơn **1.317 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **13,7** nghìn tấn, đạt **19,7%** lượng năm 2022

## Tỷ trọng giá trị cao su VN sang thị trường EU T3/2023



## Biến động tỷ trọng giá trị cao su VN sang thị trường EU T3/2023

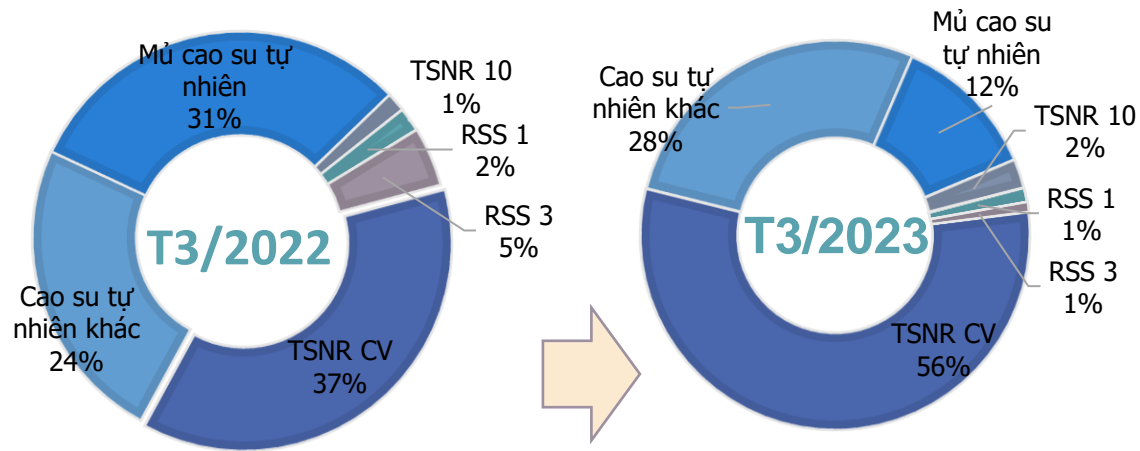






# CAO SU

## Cơ cấu chủng loại cao su tự nhiên xuất khẩu sang thị trường EU



## Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường EU T3/2023



### Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,8 triệu** USD

Giảm **14,7%** so với T2/2023

Giảm **39,1%** so với T3/2022

### TSNR CV

Kim ngạch: **4,36 triệu** USD

Giảm **13,2%** so với T2/2023

Giảm **6,5%** so với T3/2022

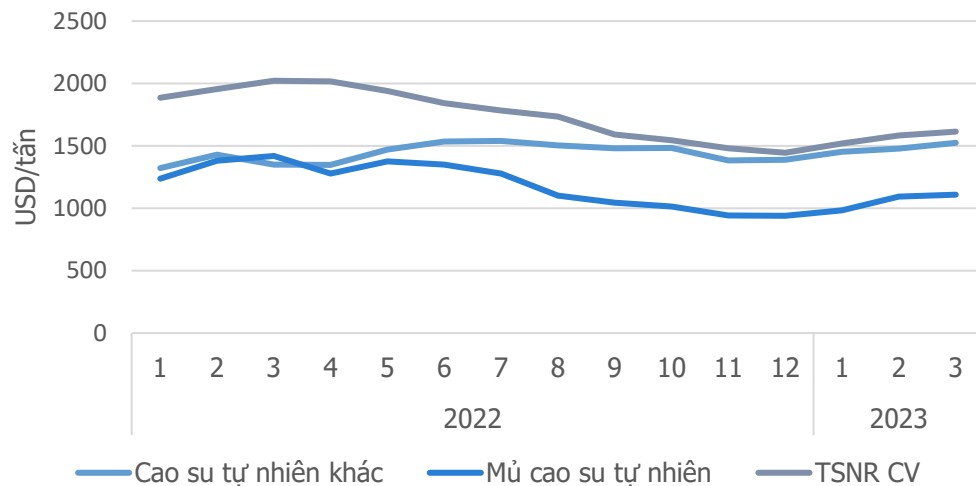
### Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **0,953 triệu** USD

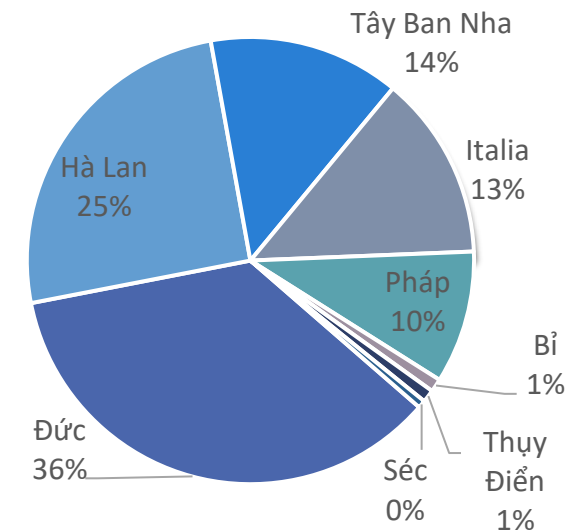
Tăng **46,6%** so với T2/2023

Giảm **75,4%** so với T3/2022

## Giá cao su xuất khẩu bình quân sang thị trường EU



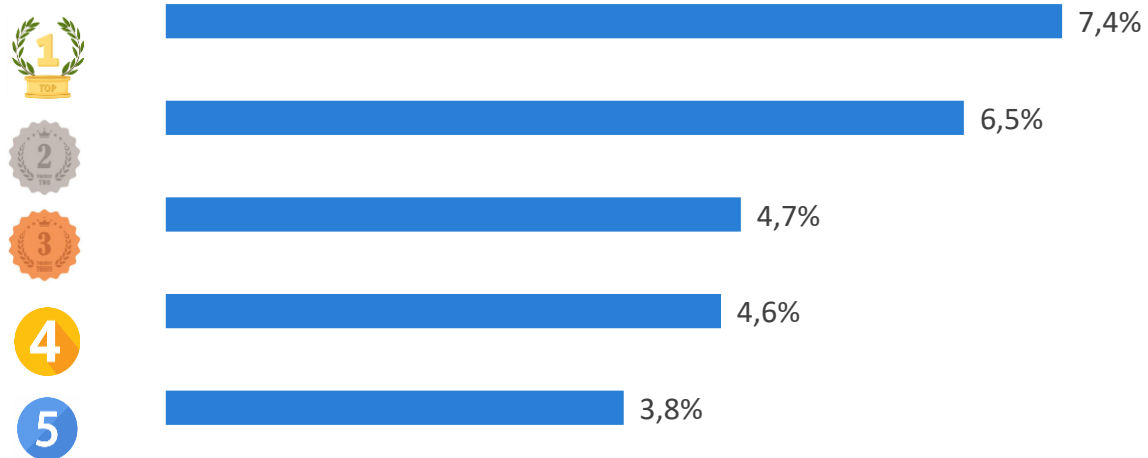
## Xuất khẩu cao su sang một số thị trường chính thuộc EU T3/2023



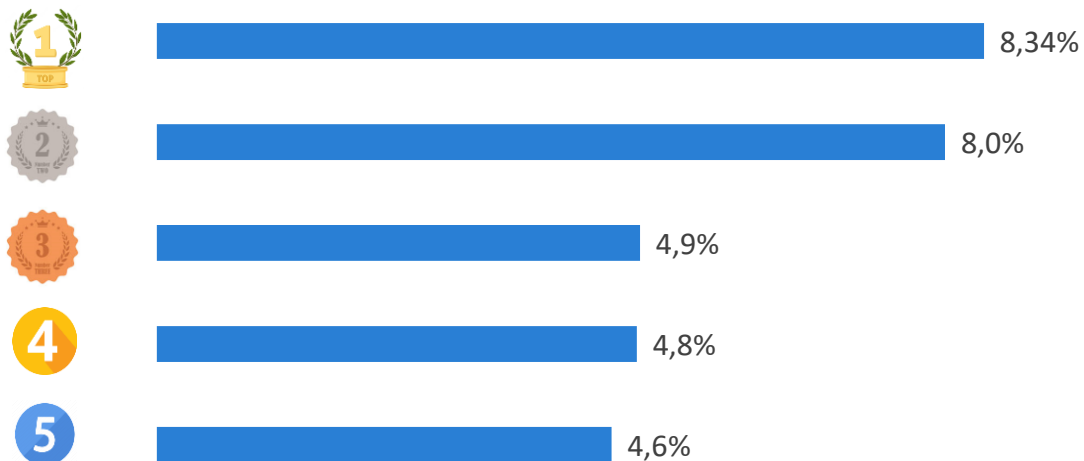


# CAO SU

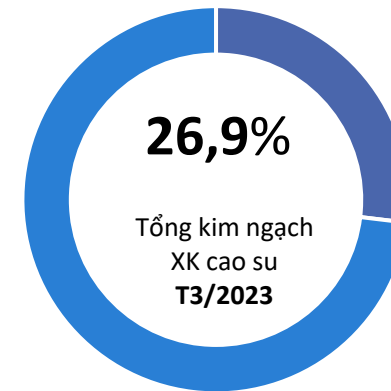
## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang T3/2023



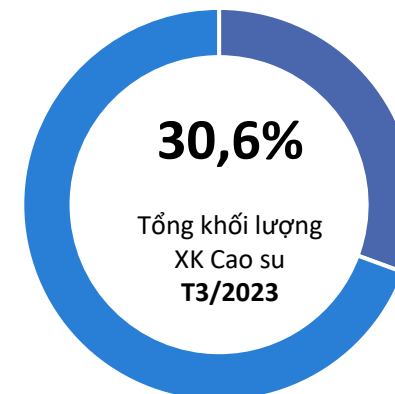
## TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang T3/2023



## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp XK sang T3/2023



## Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp XK sang T3/2023





# CAO SU



Tin liên quan

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU EU

Hiệp hội các nhà sản xuất lốp xe và cao su châu Âu (ETRMA) đã công bố số liệu bán lốp xe thay thế Quý I/2023, cho thấy nhu cầu giảm đáng kể so với cùng kỳ năm ngoái. Phân khúc lốp xe thay thế đã giảm 12% trong Quý I/2023 so với Quý I/2022. Thị trường lốp xe tải và xe buýt thay thế cũng giảm 18%. Đối với lốp cho xe nông nghiệp cũng có xu hướng tương tự, khi doanh số bán hàng giảm 39% so với Quý I/2022. Doanh số bán lốp xe máy cũng giảm, mặc dù chỉ ở mức 3%.

<https://www.etrma.org/>

Theo báo cáo mới nhất của Cục Xuất Nhập khẩu (Bộ Công Thương), trong năm 2022, Hà Lan đã đẩy mạnh nhập khẩu cao su tự nhiên từ Thái Lan và Indonesia, do đó thị phần cao su tự nhiên của Thái Lan và Indonesia tại Hà Lan đều tăng mạnh so với năm 2021. Cụ thể, Hà Lan nhập khẩu 220,31 nghìn tấn cao su tổng hợp (HS 4002), với trị giá 566,06 triệu USD, tăng 9,8% về lượng và tăng 27,8% về trị giá so với năm 2021. Ghi nhận cho thấy, Đức, Bỉ, Pháp, Trung Quốc và Nhật Bản là 5 thị trường lớn nhất cung cấp cao su tổng hợp cho Hà Lan năm 2022.

<https://vietnambiz.vn/>

Một thống kê mới của Ngân hàng Fitch Solutions cho thấy sản lượng gạo năm 2023 có thể được ghi nhận với mức thiếu hụt lớn nhất trong 20 năm. Theo đó, nhu cầu nhập khẩu gạo của EU được dự báo sẽ gia tăng trong năm 2023.

## Gạo



Khối lượng nhập khẩu các sản phẩm trái cây nhiệt đới từ các thị trường ngoài châu Âu đang tăng lên, trung bình đạt 4,3%/năm trong 5 năm qua. Nguyên nhân là do sự phổ biến của trái cây nhiệt đới đối với người tiêu dùng châu Âu, những cải tiến trong công nghệ đóng hộp, nhu cầu ngày càng cao về sự tiện lợi và mạng lưới phân phối mở rộng đối với các mặt hàng thực phẩm đóng hộp ở châu Âu.

## Rau quả



Việt Nam vẫn chỉ đứng thứ 4 trong số các nước ASEAN về thị phần cao su tại EU. Tại thị trường EU, ngành công nghiệp, sản xuất, tiêu dùng đang phát triển mạnh mẽ (sản xuất máy bay, ô tô, xe máy, thiết bị, máy móc cho ngành chế tạo, y tế, hàng tiêu dùng), nhu cầu tiêu thụ của EU đối với cao su và các sản phẩm từ cao su rất lớn, đặc biệt là các chủng loại cao su cao cấp (SVR CV) và chủng loại SVR 10, SVR 20, dự báo các mặt hàng này sẽ có nhiều cơ hội xuất khẩu sang EU trong những năm tiếp theo.

## Cao su



Việt Nam đang thực hiện Hiệp định thương mại giữa Việt Nam và EU nhằm tạo khung pháp lý cho các mặt hàng gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam xuất khẩu vào EU (Hiệp định VPA/FLEGT). Trong đó, có quy định về pháp lý, về phát triển bền vững ngành gỗ. Hiệp định VPA/FLEGT là điểm mạnh của Việt Nam, cho phép Việt Nam có quy trình quản trị về rừng. Đây là cơ sở quan trọng của ngành gỗ Việt Nam xuất khẩu vào EU.

## Gỗ và SP gỗ



# Ipsard

## AGRO@INFO

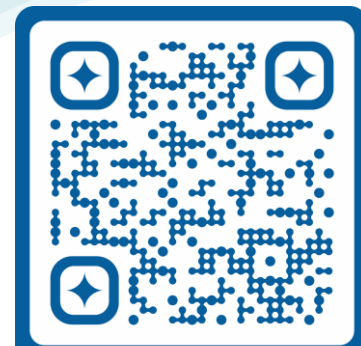
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**  
**VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: [thongtinthitruong@ipsard.gov.vn](mailto:thongtinthitruong@ipsard.gov.vn); [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo